

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/State Securities Commission

Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC/ CMC Corporatin
Trụ sở chính/ Head office: CMC Tower, Duy tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi
Điện thoại/Tel: 024 – 37958668 Fax: 024 - 37958989
Người thực hiện công bố thông tin/ Disclosures: Lê Thanh Sơn
Chức vụ/ Position: Giám đốc Tài chính/ Chief Financial Officer
- Nội dung thông tin công bố**
Disclosure information content:
CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC xin gửi Quý Cơ quan CBTT sau:
CMC Corp would like to disclose the information as belows:
Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần tập đoàn Công nghệ CMC
2022 Annual Report of CMC Corporation
Nội dung chi tiết kính đề nghị Quý vị xem tại File đính kèm
Please refer to the attached for more details
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/7/2023 tại đường dẫn: <https://www.cmc.com.vn/insight-detail/bao-cao-thuong-nien-2022-202307207585.html>
This information was published on the company's website on July 19, 2023, as in the link <https://www.cmc.com.vn/insight-detail/bao-cao-thuong-nien-2022-202307207585.html>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.
The Company undertake the above disclosure information is true and shall be fully responsible before the law for the content of disclosure information.

Ngày 19 tháng 07 năm 2023
Người Ủy quyền công bố thông tin
Party authorized to disclose information



Lê Thanh Sơn



Website



Facebook



LinkedIn

HEAD OFFICE: CMC Tower, 11 Duy Tan St., Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi

EMAIL: info@cmc.com.vn

TEL: +8424 7106 5555

BRANCH OFFICE: Building A - Lot VB.27-28-29, No 19 St., Tan Thuan EPZ, Tan Thuan Dong Ward, District 7, HCM City

TEL: +84.28 7105 8888

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

INSPIRE
THE DIGITAL
HERITAGE

CHÚ THÍCH VIẾT TẮT

AI	Trí tuệ nhân tạo
ATTT	An toàn thông tin
BCTC	Báo cáo tài chính
Big Data	Phân tích dữ liệu lớn
BKS	Ban Kiểm soát
CBNV	Cán bộ nhân viên
CCS	Tổ hợp không gian sáng tạo CMC
Cloud	Điện toán đám mây
CMC ATI	Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC
CMC Consulting	Công ty Cổ phần CMC Consulting
CMC CS	Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC
CMC Global	Công ty TNHH CMC Global
CMC APAC	Công ty TNHH CMC Châu Á Thái Bình Dương
CMC Telecom	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC
CMC TS	Công ty TNHH Tổng công ty Công nghệ & Giải pháp CMC
CMC/ Tập đoàn	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
CMS	Công ty TNHH Sản xuất & Dịch vụ CMC
CNTT	Công nghệ thông tin
CTTV	Công ty thành viên
CMC UNI	Trường Đại học CMC
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
GD	Giám đốc
HĐQT	Hội đồng Quản trị
IoT	Internet of Things (Kết nối vạn vật)
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
Lowcode	Nền tảng tự động hóa mọi bước phát triển phần mềm
NETNAM	Công ty Cổ phần NetNam
OKRs	Objective & Key Results (Quản trị theo Mục tiêu và Kết quả then chốt)
QTRR	Quản trị rủi ro
RPA	Robotic Process Automation (Tự động hóa quy trình bằng Robot)
SME	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
TGD	Tổng Giám đốc
TTĐH	Trung tâm điều hành
VNĐ	Việt Nam Đồng

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Nguyễn Trung Chính

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Nguyễn Trung Chính

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Hồ Thanh Tùng

Lê Thanh Sơn

Trần Mỹ Lê

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Thành Lưu

Nguyễn Minh Tuệ

Đặng Thị Thanh Thủy

Trần Đức Trung

Lại Phương Hiền

Hoàng Bích Liên

Bùi Thị Thùy Linh

Trần Phương Thảo

Đặng Quang Hách

Nguyễn Việt Mỹ

Lê Thanh Hiền

Phạm Thu Thảo

HÌNH ẢNH

Nguyễn Minh Tuấn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT

Nguyễn Xuân Chính

I. THÔNG TIN CHUNG	3
• Tâm nhìn và Sứ mệnh	4
• Thông điệp Chủ tịch HĐQT	5
• Dấu mốc phát triển	6
• Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	9
• Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý	13
• Các công ty con, công ty liên kết	15
• Định hướng phát triển	15
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	23
• Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm	24
• Tổ chức Nhân sự	25
• Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	29
• Tình hình Tài chính	31
• Cơ cấu Cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	32
• Báo cáo tác động liên quan đến môi trường, xã hội	33
III. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023	35
• Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022	36
• Kế hoạch kinh doanh năm 2023	41
IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	45
• Đánh giá về các mặt hoạt động của công ty năm 2022	46
• Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành	49
• Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2023	49
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	50
• Hội đồng quản trị	51
• Ban Kiểm soát	54
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	56
• Báo cáo kiểm toán độc lập	59
• Bảng cân đối kế toán riêng	60
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	64
• Báo cáo kiểm toán độc lập	66
• Bảng cân đối kế toán hợp nhất	67



I. THÔNG TIN CHUNG

1

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

100244112 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 28 tháng 12 năm 2022.

Vốn điều lệ:

1.505.960.320.000 VND

(Bằng chữ: Một nghìn năm trăm lẻ năm tỷ chín trăm sáu mươi triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)

Số cổ phần:

150.596.032 Cổ phần

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn không trăm ba mươi hai cổ phần)

Trụ sở chính:

CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 37958668

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

Tòa A - Lô Vb.27-28-29, đường số 19, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 71058888

Email

info@cmc.com.vn

Website

www.cmc.com.vn

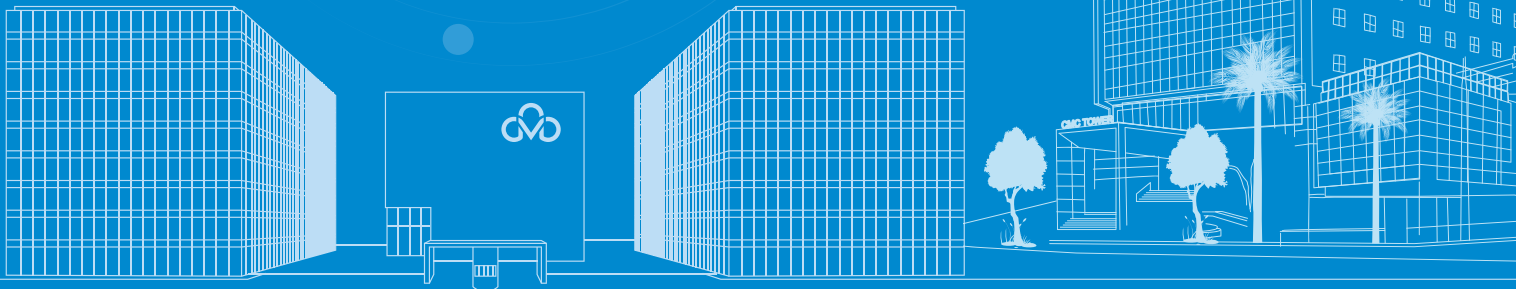
Mã cổ phiếu

CMG



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World





Tâm nhìn sứ mệnh

Với khát khao và đam mê, CMC phấn đấu trở thành Tập đoàn số hàng đầu thế giới. Dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới, nỗ lực phát triển sản phẩm, dịch vụ, giải pháp đẳng cấp thế giới, mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng, CMC khát khao đóng góp cho công cuộc phát triển Việt Nam trong kỷ nguyên số, xây dựng đất nước hùng cường.

Giá trị cốt lõi

4C (Creativity, C-Speed, Commitment, Customer Centricity)

Mọi hành động của người CMC đều xuất phát từ trái tim Hướng Khách Hàng (Customer Centricity). Bằng khát khao và đam mê Sáng Tạo (Creativity) không ngừng nghỉ, người CMC quyết tâm vươn tới tốc độ nhanh nhất, Tốc Độ Ánh Sáng (C-Speed) , trong cả tư duy và hành động để truyền cảm hứng và thực hiện tốt những Cam Kết (Commitment) của mình.

Slogan

Aspire to Inspire the Digital World – Khát khao chinh phục thế giới số

THÔNG điệp

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý Cổ đông,

Trước hết, thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban lãnh đạo Tập đoàn Công nghệ CMC, tôi xin gửi tới Quý Cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Năm 2022, nhiều thách thức lớn và khó lường xảy ra đã tác động nghiêm trọng đến nền kinh tế thế giới. Tại Việt Nam, trước những nguy cơ về giá cả hàng hóa leo thang, thiếu hụt năng lượng, tình trạng thất nghiệp, thu nhập của người dân bị cắt giảm, nền kinh tế quốc gia vẫn nỗ lực gạt hái được nhiều thành quả tích cực.

Trong bối cảnh chung của đất nước, Tập đoàn Công nghệ CMC đã có một năm hoạt động thành công với nhiều đột phá ấn tượng: Năm tài chính 2022, doanh thu thuần lũy kế đạt 8.364 tỷ, tăng 21% so với cùng kỳ, đạt 97% kế hoạch năm 2022. EBITDA đạt 888 tỷ đồng, tăng trưởng 27% so với cùng kỳ và hoàn thành 98% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 402 tỷ, tăng 9% so với cùng kỳ và hoàn thành 109% kế hoạch năm. Những thành tựu mà CMC đạt được chính là kết quả của chiến lược đúng đắn, sự nỗ lực và cống hiến không ngừng của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể hơn 5.500 CBNV của tập đoàn.

Có thể nói, năm tài chính 2022 là một năm bùng nổ nhiều sự kiện ghi dấu sự vươn mình của CMC ra thị trường quốc tế, tạo đà cho sự phát triển năm tài chính 2023: CMC trở thành đối tác xuất sắc nhất năm 2023 của Microsoft; Được Brand Finance xếp hạng Top 02 Thương hiệu Công nghệ có chỉ số sức mạnh thương hiệu cao nhất nhất Việt Nam 2023, Top 04 Thương hiệu Công nghệ giá trị nhất Việt Nam 2023, Top100 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam... Tại giải thưởng viễn thông Châu Á (Asian Telecom Awards 2023), CMC là đại diện Việt Nam duy nhất được vinh danh thắng cuộc ở 02 hạng mục giải lớn về Cloud và Hạ tầng số. Đây chính là những niềm hãnh diện và tự hào

của Tập đoàn Công nghệ CMC nói riêng và ngành Công nghệ thông tin - Viễn thông của Việt Nam nói chung.

Hướng đến mục tiêu dẫn đầu cuộc đua chuyển đổi số, bắt nhịp với thành tựu của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, CMC chính thức đưa vào hoạt động Tổ hợp Không gian sáng tạo (CCS) đầu tiên với trái tim là Trung tâm dữ liệu CMC Data Center Tân Thuận (TP.HCM) từ tháng 08/2022. Được đánh giá là trung tâm dữ liệu hiện đại và an toàn bậc nhất Việt Nam và khu vực Đông Nam Á hiện nay, CMC Data Center Tân Thuận có diện tích gần 13.000 m2 với quy mô 1.200 tủ rack, tổng công suất thiết kế lên tới 12.000kW và hỗ trợ 03 triệu vCPU.

Đầu năm 2023, CMC đã được chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Tổ hợp CCS thứ 2 tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc. Dự án có diện tích đất xây dựng 3,88 ha với tổng vốn đầu tư trên 2.000 tỷ đồng dự kiến hoàn thành vào quý I/2026, phục vụ nghiên cứu công nghệ lõi, phát triển giải pháp MakeinVietnam đạt tiêu chuẩn quốc tế. Bên cạnh đó, Tổ hợp CCS thứ 3 tại Khu đô thị Tây Hồ Tây, Hà Nội với diện tích đất xây dựng 1,13 ha cùng tổng vốn đầu tư gần 1.800 tỷ đồng dự kiến hoàn thành vào quý IV/2024.

Trong vòng 06 tháng đầu năm 2023, Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC ATI) tiếp tục phát triển, hoàn thiện 11 sản phẩm MakeinVietnam - MadebyCMC. Trường Đại học CMC với mô hình Đại học Số đầu tiên của Việt Nam khai giảng năm học 2022 với 345 sinh viên khóa 01, năm 2023 dự kiến có hơn 1300 sinh viên khóa 02... Tất cả các thành tựu này một lần nữa khẳng định chiến lược phát triển đúng đắn của CMC trong việc tập trung cho bốn lĩnh vực mũi nhọn đầu tư là: Hạ tầng số, Công nghệ & Giải pháp, Kinh doanh Quốc tế và Nghiên cứu & Giáo dục...

Năm 2023 cũng ghi dấu cột mốc đáng tự hào kỷ niệm 30 năm thành lập Tập đoàn Công nghệ CMC, càng vinh dự hơn nữa khi 05 tập thể xuất sắc và 05 cá nhân xuất sắc của CMC đã được Bộ trưởng Bộ Thông tin & Truyền thông tặng Bằng khen vì những đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thông tin & Truyền thông Việt Nam. Bước sang thập kỷ thứ tư của sự phát triển, CMC coi trọng hơn bao giờ hết sứ mệnh đóng góp cho sự phát triển của đất nước, gắn sứ mệnh phát triển của công ty với sứ mệnh phát triển của quốc gia, dân tộc. CMC sẽ chung tay cùng đất nước để xây dựng nền công nghiệp Công nghệ Thông tin song hành với quá trình "Kiến tạo Di sản số" - Inspire the Digital Heritage.

Về quản trị, năm tài chính 2023 Tập đoàn Công nghệ CMC tiếp tục chú trọng việc nâng cao chất lượng hệ thống nhân sự và quản trị, triển khai nhiều "cuộc cách mạng" nhằm tạo đà bứt phá và phát huy năng lực của các nguồn lực sẵn có, đồng thời phát triển thêm mạng lưới nguồn lực mới. CMC sẽ không ngừng nâng cao và tối ưu hóa bộ máy Lãnh đạo, CBNV của Tập đoàn, hướng tới mục tiêu mở rộng quy mô hơn 10.000 nhân sự toàn cầu vào năm 2025.

Chúng tôi tin rằng, cùng nhau - chúng ta sẽ chinh phục mọi giới hạn để vươn tới những thành tựu mới, kiến tạo nên nhiều giá trị Công nghệ mới cho đất nước.

Xin kính chúc Quý vị sức khỏe và thành công!



Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Trung Chính



DẤU MỐC PHÁT TRIỂN

Quá trình hình thành và phát triển

(ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)

1996

Thành lập Trung tâm Tích hợp Hệ thống (tiền thân của CMC SI) và Trung tâm Giải pháp Phần mềm (tiền thân của CMC Soft).

1999

Thành lập Công ty Máy tính CMC (CMS), DN đầu tiên sản xuất máy tính thương hiệu Việt Nam.

2005

CMC được trao tặng Huân chương Lao động Hạng 3 lần 1.

2007

Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC.

Thành lập Công ty TNHH Phân phối CMC (CMC Distribution) & Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom).

26/5/1993

Thành lập Công ty TNHH HT&NT – tiền thân của CMC.

2011

Thành lập Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC Sài Gòn (CMC SISG).

2012

Sáp nhập Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom) và Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI) thành Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom).

2013

CMC Software được vinh danh TOP 20 Thương hiệu nổi tiếng ASEAN.

2014

Thành lập Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST). Nay là CMC ATI

2015

CMC Telecom ký kết thỏa thuận Đầu tư chiến lược với Tập đoàn TIME dotCom Berhad (Malaysia).

CMC tổ chức thành công Hội nghị Quốc tế về phòng chống mã độc toàn cầu AVAR 2015.

2008

Thành lập: Công ty CP An ninh ATTT CMC (CMC Infosec sau là CMC Cyber Security); Liên doanh CMC - SE với Segmenta - Đan Mạch (sau này là CMC Ciber, hiện là CMC Consulting); Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI).

2010

Niêm yết cổ phiếu CMG tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Trở thành nhà đầu tư chiến lược duy nhất của Netnam với 43,8% cổ phần.

CMC nhận Huân chương lao động Hạng 2.

2016

CMC Telecom đạt Top 25 DN Viễn thông triển vọng (APAC CIO Outlook)

2017

CMC công bố hệ thống nhận diện thương hiệu mới và chiến lược phát triển đến 2020.

Ra mắt Trung tâm Sáng tạo CMC; Quỹ Đầu tư Sáng tạo CMC & CMC Lab.

Công bố chiến lược "Go Global"; thành lập CMC Global; CMC Japan khai trương tại TP Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản.

CMC Telecom khai trương tuyến cáp xuyên Đông Nam Á CVCS và Trung tâm Dữ liệu thứ 3. Ra mắt Trung tâm giám sát ATTT thế hệ mới CMC NextGen SOC.

2018

CMC đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba lần 2.

CMC và Samsung SDS kí hợp tác chiến lược về triển khai giải pháp quản lý và điều hành nhà máy thông minh.

Hợp tác chiến lược CMC-Approxima (Đan Mạch), đẩy mạnh cung cấp các giải pháp SAP tại thị trường châu Âu.

2019

Công bố Hệ sinh thái hạ tầng mở cho DN & Tổ chức C.OPE²N ; Ra mắt Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC (CMC TS) trên cơ sở tái cấu trúc CMC SI, CMC Soft, CMC SI SG, CMC CS; đổi tên CMC Infosec thành CMC Cyber Security; đổi tên CMC SI SG thành CMC TS SG.

Samsung SDS và CMC ký hợp tác đầu tư chiến lược, đặt mục tiêu phát triển, cung cấp dịch vụ sản phẩm ra toàn cầu.

CMC TS lọt Top 10 nhà cung cấp dịch vụ/tư vấn Cloud hàng đầu khu vực CATBD (CIO Advisor APAC).

CMC đạt giải thưởng ASOCIO 2019 khu vực châu Á và châu Đại Dương.

CMC CS 5 năm liên tiếp nhận giải thưởng ATTT (Vnisa).

2020

CMC Telecom là nhà cung cấp dịch vụ Cloud sáng tạo nhất 2020 (IFM - Anh).

CMC là 1 trong các công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á năm 2020 (HR ASIA).

2021

CMDD và CMC Cloud được Bộ TTTT vinh danh là sản phẩm Make in Vietnam tiêu biểu 2020.

CMC Ciber nhận giải thưởng đối tác xuất sắc của SAP ở CATBD & Nhật Bản.

CMDD được chứng nhận quốc tế VB100 – 1 trong 3 chứng chỉ uy tín nhất thế giới về chất lượng phát hiện và tiêu diệt mã độc.

CMC Telecom trở thành Advanced Consulting Partner của AWS và Đối tác dịch vụ Google Cloud Platform cao cấp toàn cầu.

CMC TS là 1 trong 10 nhà cung cấp giải pháp Microsoft hàng đầu tại khu vực CATBD- APAC CIO Outlook (Mỹ).

CMC lọt vào Top 5 Doanh nghiệp CNTT – Viễn thông uy tín 2018 - 2020 (Vietnam Report).

2022

Thành lập Trường Đại học CMC, CMC mở rộng kinh doanh sang lĩnh vực Giáo dục.

Tổ hợp văn phòng thông minh CCS và Data Center Tier3 (Thiết kế & Xây dựng) hiện đại và an toàn nhất Việt Nam đi vào hoạt động tại KCX Tân Thuận, Q.7, Tp.HCM.

CMC TS là Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Microsoft khu vực Châu Á - Thái Bình Dương năm 2021 - Tạp chí APAC CIO Outlook của Mỹ.

CMC Cyber Security nhận Giải thưởng Dịch vụ Quản lý an ninh ATTT Việt Nam 2021 của Frost & Sullivan.

CMC Cloud và Hợp đồng điện tử C-Contract được Bộ Thông tin và Truyền thông vinh danh năm trong Top 10 Giải pháp số xuất sắc Make in Vietnam 2021.

TOP 3 nền tảng số tiêu biểu của Bộ TT&TT.

Giải thưởng Nhà cung cấp dịch vụ Cloud của Việt Nam năm 2022 của Tạp chí International Business.

Data Center Tân Thuận đạt giải DC tốt nhất Việt Nam năm 2022 của Tạp chí Global Business.

Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Hạ tầng số khu vực Châu Á Thái Bình Dương 2022- Tạp chí CIO Outlook.

2023

Chủ tịch CMC được vinh danh "Top 10 Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu 2022".

CMC được vinh danh với 2 giải thưởng từ Asian Technology Excellence Awards 2022.

Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2022.

Thương hiệu mạnh Việt Nam 2022.

Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.

Top Doanh nghiệp nền tảng số tiêu biểu năm 2022.

7 sản phẩm của CMC được vinh danh "Top Công nghiệp 4.0 Việt Nam".

Tháng 6- CMC được Vietnam Report xếp hạng Top 5 công ty CNTT & Viễn thông uy tín của Việt Nam 2023.

CMC Global nhận giải thưởng TOP 10 Sao Khuê 2022 - Hạng mục "Dịch vụ xuất khẩu phần mềm".

Nền tảng Cloud của CMC nhận giải Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2022.

CMC Telecom nhận giải thưởng quốc tế Frost & Sullivan 2022.

CMC Cyber Security nhận danh hiệu "Chìa khóa vàng 2022".

CMC ATI đạt Top 1 tại Hội thi Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo năm 2022.

A. Ngành dịch vụ



KHỐI HẠ TẦNG SỐ



- Data Center
- Multi Cloud
- Dịch vụ kết nối (Internet & Dữ liệu)
- Dịch vụ Managed Services
- Bảo mật An toàn thông tin



KHỐI KINH DOANH QUỐC TẾ



- Dịch vụ ITO truyền thống
- Hiện đại hóa ứng dụng
- Dịch vụ Quản lý ứng dụng
- Dịch vụ dữ liệu & phân tích
- Tự động hóa quy trình kinh doanh (BPA)



KHỐI CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP



- Chuyển đổi số DX
- Trải nghiệm khách hàng CX
- Dịch vụ Cloud
- Giải pháp Made by CMC
- Sản xuất máy tính
- Bảo mật
- Dữ liệu
- Dịch vụ CNTT
- Hiện đại hoá hạ tầng



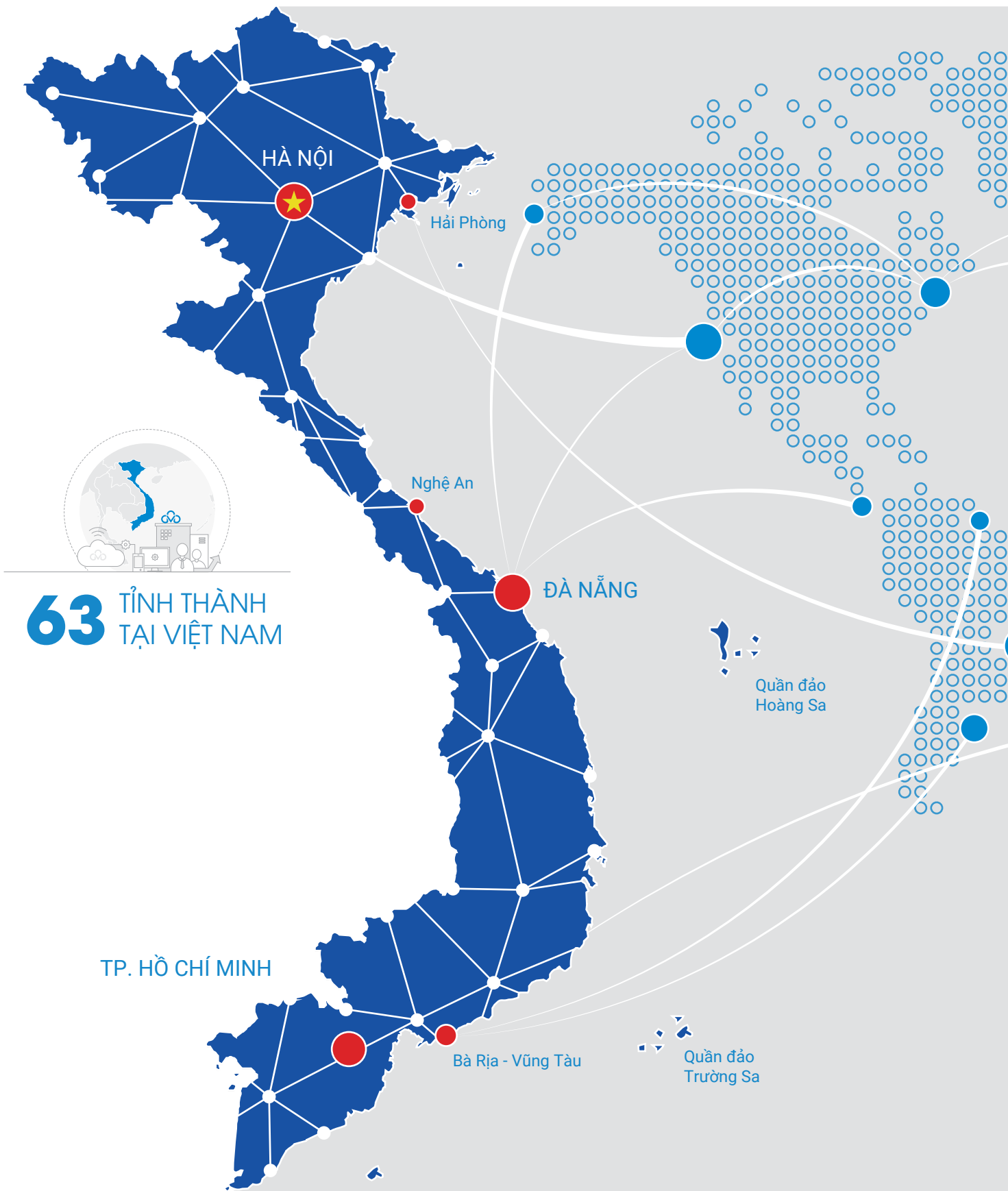
KHỐI NGHIÊN CỨU & GIÁO DỤC



- IoT/ Smart devices - Big Data - AI - Social Data - Blockchain - Cyber Security
- Đào tạo cử nhân CNTT, Thiết kế đồ họa, Quản trị Kinh doanh, Ngôn ngữ Nhật, Hàn
- Đầu tư các dự án Công nghệ đột phá trong & ngoài CMC



B. Mạng lưới kinh doanh tại Việt Nam và trên thế giới





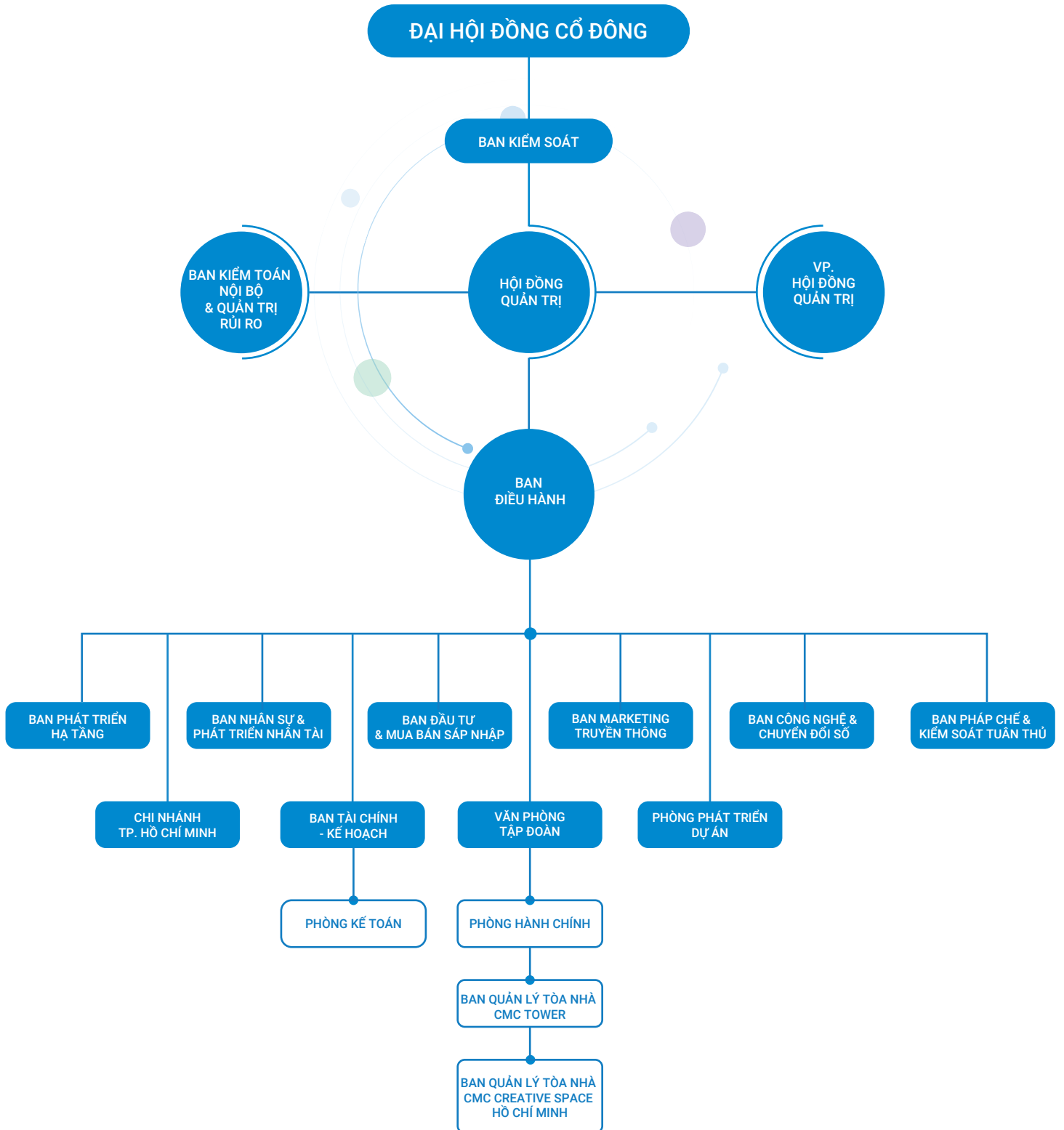
MẠNG LƯỚI

30+ THỊ TRƯỜNG
TRÊN TOÀN CẦU

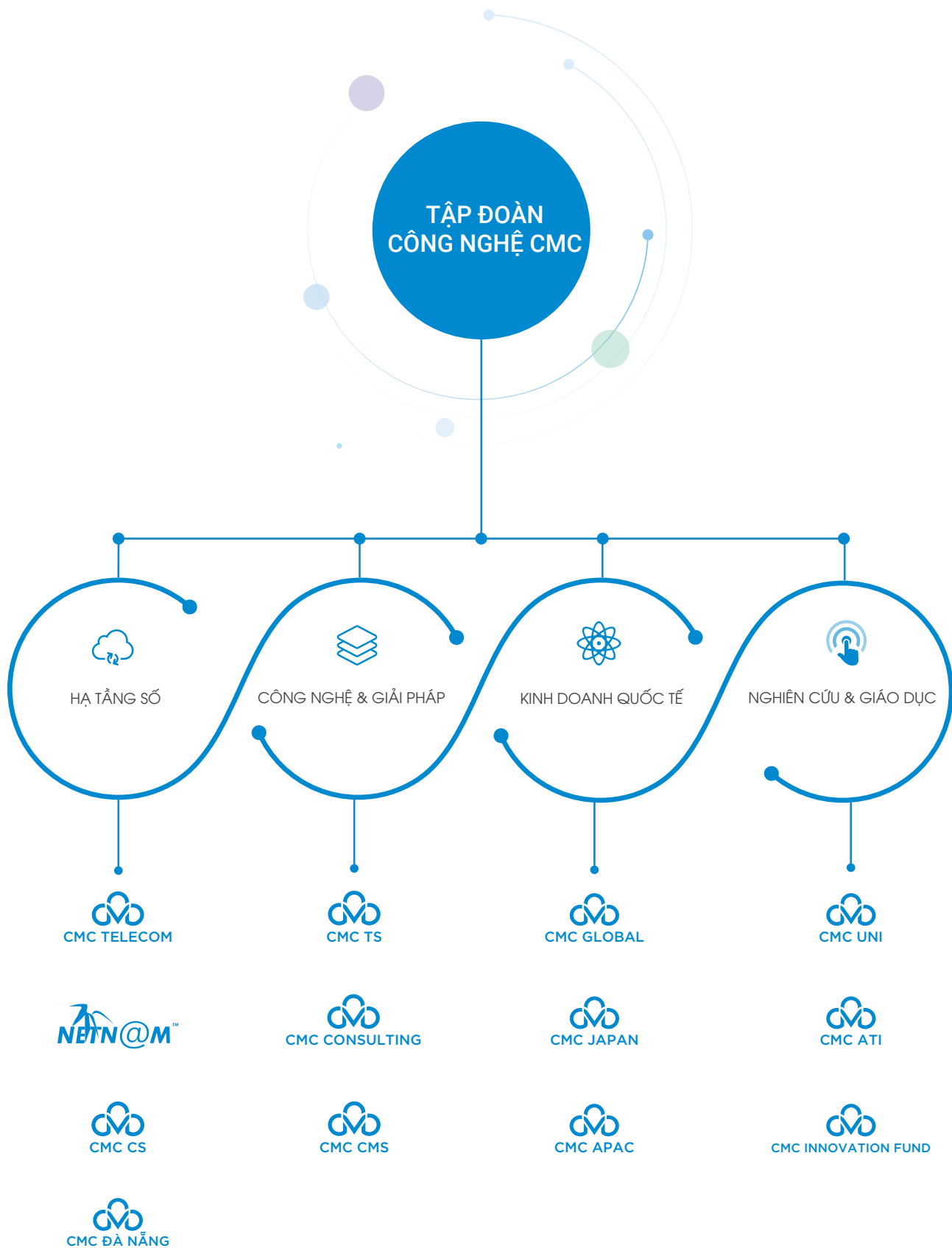
- | | | | | | |
|-----------|-----------|--------|-------------|----------------|---------|
| Australia | China | India | Malaysia | Switzerland | Vietnam |
| Austria | Denmark | Italy | Netherlands | Taiwan | ... |
| Belgium | Finland | Japan | Nigeria | Thailand | |
| Brunei | France | Korea | Norway | Turkey | |
| Cambodia | Germany | Kuwait | Russia | United Kingdom | |
| Canada | Hong Kong | Laos | Singapore | United States | |

A. Mô hình quản trị & bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp gồm: Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành



B. Mô hình quản trị & bộ máy quản lý



C. Các công ty con, công ty liên kết

Danh sách các công ty thành viên, công ty liên doanh

ĐVT (Tỷ đồng)

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ	Vốn góp của CMC	Tỷ lệ sở hữu của CMC
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giải pháp CNTT	310	310	100%
Công ty TNHH Công nghệ và Giải pháp CMC Sài Gòn (CMC TSSG) (Đã sáp nhập vào CMC TS)	Số 111-121 Ngô Gia Tự, P2, Q10, TP. Hồ Chí Minh	Giải pháp CNTT	120	CMC TS sở hữu 120 tỷ	100%
Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC (CMC CS)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	40	CMC TS sở hữu 40 tỷ	100%
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC (CMS)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Thương mại & phân phối sản phẩm ICT	50	50	100%
Công ty TNHH CMC Global (CMC Global)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	xuất bản phần mềm	170	170	100%
Công ty TNHH CMC Châu Á Thái Bình Dương (CMC APAC)	Singapore	Dịch vụ phần mềm	300.000 SGD	CMC Global sở hữu 300.000 SGD	100%
Công ty Cổ phần CMC Japan (CMC Japan)	Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản	Dịch vụ phần mềm	800.000 USD	CMC Global sở hữu 800.000 USD	100%
Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông - Internet	1085,39	52,924	54,63%
Công ty Cổ phần CMC Consulting (CMC Consulting)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	20	10,20	51%
Công ty Cổ phần NetNam (NetNam)	Số 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông - Internet	50	20,57	41,14%
Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC ATI)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	CNTT & Viễn thông (ICT)	5	5	100%
Công ty TNHH CMC Đà Nẵng (CMC DANANG CO., LTD)	Tầng 6, Tòa nhà Thành Lợi II, số 11 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	Xuất bản phần mềm	100	100	100%
Công ty TNHH CMC Education (CMC Edu)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	250	250	100%
Công ty CP Đầu tư Đại học CMC (CMC Uni)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Đào tạo Đại học	101,97	CMC Edu sở hữu 73,96 tỷ	72,53%
Trường Đại học CMC (CMC University)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	100	CMC Uni sở hữu 91 tỷ	91%

D. Định hướng phát triển



a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Mục tiêu vị thế Tập đoàn tới năm 2025

Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân >25%/năm.

Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

Khối Hạ tầng Số:

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ hội tụ B2B hàng đầu tại Việt Nam.

Khối Công nghệ & Giải pháp:

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam.

Khối Kinh doanh Quốc tế:

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ IT offshore hàng đầu tại châu Á và xa hơn.

Khối Nghiên cứu & Giáo dục:

- Trường Đại học CMC là một trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực với các ngành công nghệ, kỹ thuật và kinh doanh là trọng điểm.
- 2022 - 2033: Phát triển theo định hướng ứng dụng, đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước; các chương trình đào tạo và Trường đạt chuẩn kiểm định quốc tế.
- Dẫn đầu nghiên cứu ứng dụng tại Việt Nam trong chuyển đổi số và công nghệ cao.
- Quý đầu tư khởi nghiệp sáng tạo hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ.

Khối hỗ trợ:

- Triển khai văn phòng chuyển đổi số.
- Tăng cường tổ chức và quản trị.
- Cải thiện hiệu quả và năng lực của lực lượng bán hàng.
- Xây dựng nguồn nhân lực hiệu quả và động cơ phát triển tay nghề cao.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong khuôn khổ chiến lược mới, CMC có khát vọng trở thành nhà cung cấp dịch vụ khách hàng doanh nghiệp ở mảng công nghệ thông tin số hàng đầu châu Á – Thái Bình Dương trong bốn trụ cột: Hạ tầng số, Công nghệ & Giải pháp, Kinh doanh Quốc tế, Nghiên cứu & Giáo dục.

CMC đạt mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2025, tăng trưởng trên 25%/năm. Tập đoàn hiện có 20 sáng kiến, chiến lược lớn Big Moves tại các thị trường trong nước và nước ngoài.

Để đạt được các mục tiêu trên, Tập đoàn CMC đã có kế hoạch hành động rõ ràng, tăng cường công cụ và quản trị, cải thiện hiệu quả và nâng cao năng lực của lực lượng kinh doanh để xây dựng bộ máy phát triển kỹ năng và tìm nguồn nhân tài hiệu quả.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững

Dựa trên các chiến lược kinh doanh, Tập đoàn CMC xây dựng mục tiêu phát triển bền vững dựa trên ba yếu tố: Phát triển Kinh tế; Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế toàn cầu nói chung và tại Việt Nam nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề, CMC đã và đang nâng cao năng lực nghiên cứu & phát triển công nghệ để chung tay phát triển các giải pháp số hóa, hỗ trợ cho doanh nghiệp chuyển đổi số, phục vụ đời sống cộng đồng. Tập đoàn cũng nỗ lực đảm bảo sức khỏe, đời sống cho CBNV bằng các hoạt động như: Tạo ra môi trường làm việc an toàn, CBNV được đảm bảo thu nhập, khám sức khỏe định kỳ. CMC cũng sẽ tích cực thực hiện các hoạt động thiện nguyện, đóng góp vật chất, chung tay cùng cả nước phát triển bền vững. Bên cạnh đó, hoạt động hỗ trợ giáo dục vùng sâu vùng xa, đóng góp cho trẻ em khuyết tật có cuộc sống tốt đẹp hơn vẫn được CMC thực hiện trong dài hạn.

Nhiệt huyết và niềm tin là những giá trị cốt lõi mà CMC đang có. CMC còn có một tài sản vô giá, đó chính là con người. Để vững bước ra biển lớn trong tương lai, Tập đoàn đã, đang và sẽ chú trọng đào tạo thế hệ tương lai, tài trợ cho các hoạt động ươm mầm tài năng để góp phần xây dựng thế hệ làm chủ công nghệ, khát khao quyết liệt trong việc đem những sản phẩm, dịch vụ, giải pháp thương hiệu Việt chất lượng ra thị trường quốc tế.



Mục tiêu và nguyên tắc chung của công tác quản trị rủi ro

Trong năm 2022, Tập đoàn Công nghệ CMC tiếp tục hoàn thiện Khung quản trị rủi ro (Risk management framework) với mục tiêu ngày một tiệm cận hơn với các thông lệ và chuẩn mực quốc tế ISO 31000 và dựa trên tham khảo các khuyến nghị về quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của COSO (Committee of Sponsoring Organizations of the Treadway Commission), đồng thời đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với mô hình kinh doanh của Tập đoàn Công nghệ CMC. Công tác quản trị rủi ro (QTRR) tại Tập đoàn Công nghệ CMC được xây dựng và triển khai với các nguyên tắc và mục tiêu chính sau đây:

- ☞ Hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu và chiến lược kinh doanh thông qua việc thiết lập và áp dụng khung QTRR hiệu quả, kịp thời, đầy đủ và chính xác.
- ☞ Kịp thời nhận diện, đánh giá và xử lý các rủi ro, từ đó đảm bảo hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được thường xuyên, liên tục.
- ☞ Hỗ trợ sự phát triển bền vững của Tập đoàn thông qua việc nhận diện và đánh giá giữa rủi ro và cơ hội, từ đó hạn chế các ảnh hưởng bất lợi và khai thác các cơ hội, là cơ sở thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý để theo đuổi các mục tiêu kinh doanh phù hợp với khẩu vị rủi ro của Tập đoàn.
- ☞ Tăng cường văn hóa QTRR trên toàn Tập đoàn thông qua việc xây dựng vận hành cơ cấu tổ chức QTRR đồng bộ, xuyên suốt và toàn diện từ Tập đoàn đến các Đơn vị thành viên.

Tại Tập đoàn Công nghệ CMC, QTRR là một phần không thể tách rời trong tất cả các hoạt động kinh doanh thường nhật của Tập đoàn.

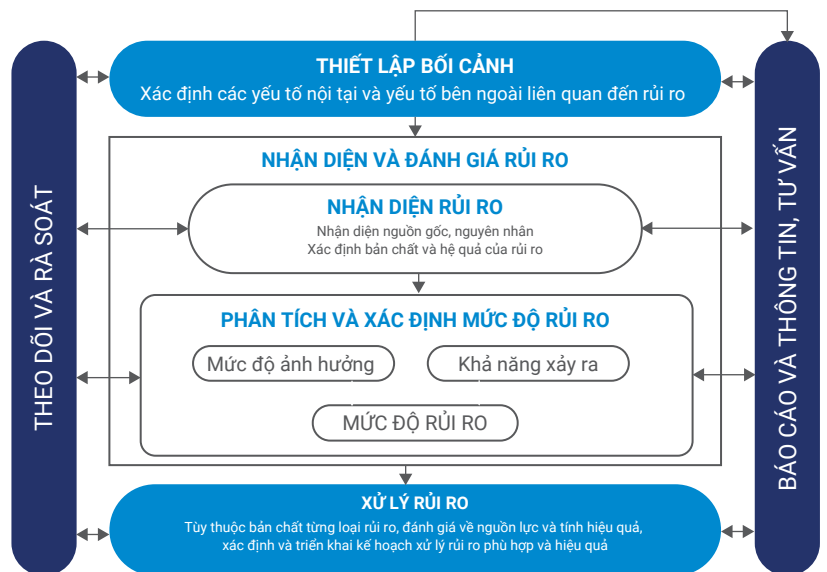
Mô hình tổ chức Quản trị rủi ro

Cơ cấu tổ chức QTRR tại Tập đoàn Công nghệ CMC được tổ chức theo mô hình 03 tuyến phòng vệ với sự giám sát của quản lý cấp cao nhằm đảm bảo công tác QTRR trên toàn Tập đoàn Công nghệ CMC được vận hành hiệu quả, hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Quy trình Quản trị rủi ro

Quy trình QTRR tại Tập đoàn Công nghệ CMC được xây dựng bám sát theo các nguyên tắc và hướng dẫn tại ISO 31000 và ISO 31010 cũng như trên cơ sở tham khảo các thông lệ tốt và phù hợp. Quy trình QTRR được vận hành thống nhất trên toàn Tập đoàn với các bước chính như lưu đồ.

Quy trình QTRR được vận hành dựa trên tổ chức bộ máy triển khai đảm bảo sự giám sát chặt chẽ của quản lý cấp cao và cơ chế phân cấp phân quyền phù hợp với năng lực và chức năng, nhiệm vụ của các cá nhân, đơn vị có liên quan trong từng bước của quy trình.



Hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2022

Trong bối cảnh thị trường trong nước và thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, Tập đoàn Công nghệ CMC áp dụng linh hoạt và hiệu quả quy trình QTRR trên toàn hệ thống với mục tiêu tìm cơ trong nguy, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó với rủi ro trong nhiều kịch bản, kích hoạt kế hoạch ứng phó phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn. Các hoạt động QTRR nổi bật của Tập đoàn trong năm 2022 bao gồm:

- ☞ Tiếp tục kiện toàn bộ máy QTRR, hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ và công cụ thực hiện các công tác QTRR xuyên suốt từ Tập đoàn đến các Đơn vị thành viên.
- ☞ Xây dựng và áp dụng thống nhất Bảng tổng hợp rủi ro (Risk catalogue) trên toàn Tập đoàn. Thường xuyên rà soát và cập nhật Danh mục các rủi ro (Risk inventory) và báo cáo thường xuyên, liên tục tới Ban lãnh đạo Tập đoàn về tình hình khắc phục và xử lý rủi ro.
- ☞ Theo dõi và đánh giá rủi ro thông qua hệ thống các chỉ số cảnh báo sớm rủi ro (Key risk indicators – KRIs), từ đó đưa ra các kế hoạch hành động để xử lý rủi ro phù hợp.
- ☞ Tăng cường công tác đào tạo, hội thảo về QTRR cho cán bộ nhân viên và các cấp quản lý, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng công tác QTRR trên toàn Tập đoàn Công nghệ CMC.

Quản trị các nhóm rủi ro chính năm 2022

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược	Rủi ro công nghệ	Rủi ro liên quan đến việc không bắt kịp xu hướng công nghệ mới	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Định hướng chiến lược đẩy mạnh đầu tư vào các năng lực công nghệ phù hợp với xu hướng mới. ☞ Đặc biệt chú trọng xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ mới, đồng thời luôn đưa ra các định hướng công nghệ nền tảng để phát triển các sản phẩm và dịch vụ CNTT và viễn thông. ☞ Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nhân sự, đặc biệt tập trung vào nguồn lực nhân sự trong các lĩnh vực công nghệ giải pháp mới. ☞ Tiến hành thường xuyên liên tục các khảo sát, nghiên cứu nhu cầu thị trường; Tổ chức hội thảo, trao đổi, cập nhật kiến thức, xu hướng công nghệ mới. ☞ Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC ATI) được đầu tư tập trung nghiên cứu những phát minh, nền tảng công nghệ mang dấu ấn đột phá cho CMC nói riêng và ngành công nghệ Việt Nam nói chung; Xây dựng hệ sinh thái sản phẩm công nghệ tương tác ở nhiều lĩnh vực trọng tâm (AI, Bigdata, Social data, IoT, Blockchain/Cyber Security).
	Rủi ro cạnh tranh	Rủi ro giảm lợi thế cạnh tranh trong thị trường mà mức độ cạnh tranh về cả số lượng lẫn chất lượng ngày càng gia tăng	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, mở rộng hạ tầng và phát triển năng lực kỹ thuật, giải pháp đặc thù ngành góp phần tăng giá trị cho khách hàng. ☞ Nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn bằng chiến lược đầu tư vào nguồn lực nhân sự, đưa mục tiêu phát triển và nâng cao chất lượng nhân sự trực tiếp vào KPI của các đơn vị. ☞ Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, lấy "Hướng khách hàng" – một trong bốn giá trị cốt lõi của Tập đoàn Công nghệ CMC làm trọng tâm. ☞ Thường xuyên rà soát, đánh giá và cải tiến mô hình kinh doanh, đẩy mạnh chuyển đổi số nội bộ, hoàn thiện và tối ưu hóa các quy trình vận hành để nâng cao hiệu suất và chất lượng hoạt động, từ đó tạo ra năng lực cạnh tranh xuất phát từ năng lực nội tại của Tập đoàn.
Rủi ro hoạt động	Rủi ro an ninh thông tin	Rủi ro trong việc bị lộ, bị thay đổi, bị mất thông tin, rủi ro bị tấn công mạng, từ đó có thể gây ra ảnh hưởng đến hoạt động cũng như uy tín của Tập đoàn trên thị trường	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Xác định việc đảm bảo bảo mật, an ninh, an toàn thông tin là ưu tiên hàng đầu trong mọi hoạt động của Tập đoàn. ☞ Đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực của hệ thống thông tin trong các đơn vị của Tập đoàn, áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống thông tin. ☞ Gán trách nhiệm an toàn thông tin với từng thành viên trong Tập đoàn, nhằm giảm thiểu tối đa vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng. ☞ Liên tục giám sát an toàn, an ninh mạng tự động qua Trung tâm điều hành an ninh mạng CMC (CMC SOC) - được tích hợp trí tuệ nhân tạo và công nghệ Automation. ☞ Thực hiện các hoạt động rà soát, giám sát, kiểm soát nội bộ, hoàn thiện hệ thống quy định, quy trình về quản trị an ninh thông tin trong Tập đoàn.

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro hoạt động	Rủi ro nhân sự	Rủi ro không đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực, không đảm bảo nhân sự chất lượng và ổn định trong khi không ngừng bứt phá về mặt quy mô hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Xây dựng môi trường làm việc tốt, phát triển thương hiệu tuyển dụng để thu hút nguồn nhân lực. ☞ Xây dựng lộ trình nghề nghiệp rõ ràng, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm cho nhân viên và cán bộ lãnh đạo kế cận, xem đây vừa là yếu tố thu hút nhân sự, vừa là yếu tố giúp nâng cao chất lượng nhân sự. ☞ Tiếp tục thực hiện chính sách đãi ngộ cạnh tranh và minh bạch dựa vào kết quả công việc. ☞ Có tầm nhìn và kế hoạch dài hạn trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận làm nòng cốt tương lai cho CMC.
	Rủi ro kiểm soát nội bộ	Rủi ro quy định, quy trình nội bộ chưa phù hợp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu quản trị của các đơn vị trong Tập đoàn	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Thực hiện rà soát định kỳ hoặc đột xuất về tính đầy đủ và phù hợp của hệ thống văn bản nội bộ tại từng Đơn vị thành viên và trên toàn Tập đoàn thông qua các hoạt động của các bộ phận chuyên môn (kiểm soát chất lượng, kiểm toán nội bộ và kiểm soát tuân thủ) độc lập với các cá nhân, bộ phận xây dựng và triển khai. ☞ Bổ sung và sửa đổi để đảm bảo các quy định được cập nhật kịp thời và phù hợp với các thay đổi của môi trường kinh doanh bên ngoài và bên trong của Tập đoàn và từng Đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn. ☞ Thiết lập các cơ chế kiểm soát để tăng cường ý thức tuân thủ của cả lãnh đạo và từng cán bộ, nhân viên trong Tập đoàn.
Rủi ro tuân thủ (pháp lý)	Rủi ro tuân thủ	Rủi ro liên quan tới việc không tuân thủ quy định, pháp luật ở các nước mà Tập đoàn có hoạt động kinh doanh, từ đó có thể gây ra ảnh hưởng đến uy tín của Tập đoàn, đặc biệt khi quy mô hoạt động ngày càng lớn, không chỉ ở phạm vi Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Chủ động nghiên cứu, cập nhật các quy định pháp luật có liên quan của thị trường trong nước và các thị trường nước ngoài, đồng thời thường xuyên cập nhật các quy định, quy trình nội bộ tương ứng. ☞ Nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ của từng cán bộ nhân viên trên toàn Tập đoàn, không chỉ tại Việt Nam mà cả ở các thị trường sở tại. ☞ Nâng cao nhận thức, cũng như năng lực QTRR pháp lý, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, Kiểm toán nội bộ để kịp thời phát hiện sai phạm, tăng cường các chốt kiểm soát. ☞ Sử dụng đơn vị tư vấn luật trong nước và quốc tế trong trường hợp cần thiết để hỗ trợ CMC trong các việc tuân thủ luật pháp của nước sở tại.

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro tài chính	Rủi ro thanh khoản	Rủi ro không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ khi đến hạn	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Chủ động theo dõi và xây dựng kế hoạch thanh toán cho đối tác và các nhà cung cấp, từ đó xây dựng kế hoạch dòng tiền cũng như các phương án huy động vốn đảm bảo hiệu quả chi phí sử dụng vốn. ☞ Tăng cường hiệu quả công tác quản trị dự án, đảm bảo các dòng tiền vào đúng kế hoạch từ đó giảm áp lực lên khả năng thanh toán của các đơn vị trong Tập đoàn. ☞ Thực hiện đánh giá và dự báo dòng tiền để lường trước các rủi ro về khả năng thanh khoản trong tương lai.
	Rủi ro thị trường	Rủi ro biến động của các loại giá cả thị trường ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh (tỷ giá, lãi suất, giá hàng hóa)	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Lưu trữ và thu thập dữ liệu, thông tin để cập nhật và theo dõi thường xuyên các biến động giá trên thị trường trong nước và quốc tế. Từ đó, có những đánh giá và dự báo về khả năng biến động giá trong tương lai cũng như các ảnh hưởng tiềm tàng tới các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. ☞ Xây dựng các công cụ và đưa ra các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của các biến động giá tới hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
Rủi ro danh tiếng	Rủi ro danh tiếng của Tập đoàn bị ảnh hưởng do các thông tin sai lệch	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Rủi ro các thông tin sai lệch làm ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín, hình ảnh, danh tiếng của Tập đoàn. ☞ Hình ảnh, danh tiếng của công ty bị sử dụng sai mục đích. 	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Công bố rộng rãi về thương hiệu, website, các kênh truyền thông chính thức của Tập đoàn và các Đơn vị thành viên. Kiểm tra về sự tồn tại của các website, kênh truyền thông giả mạo, các thông tin sai sự thật, có thể gây ra những ảnh hưởng tiêu cực tới uy tín, hình ảnh, danh tiếng của CMC. ☞ Thường xuyên rà soát, kiểm tra để phát hiện việc hình ảnh, thương hiệu của CMC đang bị sử dụng sai mục đích. ☞ Ứng dụng công cụ Social listening do Viện CMC ATI phát triển để phát hiện sớm các sự kiện rủi ro danh tiếng. ☞ Ban hành các quy định, quy trình nội bộ trong đó xây dựng kế hoạch hành động cho các kịch bản theo từng mức độ nghiêm trọng khác nhau để kích hoạt ngay khi có các sự kiện rủi ro danh tiếng xảy ra.

Định hướng hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2023

- ☞ Tiếp tục kiện toàn và liên tục cải tiến khung quản trị rủi ro hiệu quả và áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn, bám sát với thông lệ và khuyến nghị của ISO, COSO, ...
- ☞ Tăng cường xây dựng và áp dụng các công cụ, hệ thống trong thực hiện công tác QTRR.
- ☞ Đẩy mạnh việc tích hợp hoạt động QTRR trong xây dựng chiến lược, quản trị dự án thương mại, dự án đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ☞ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực QTRR của từng cá nhân, đơn vị trong Tập đoàn, từ đó nâng cao văn hóa QTRR trên toàn Tập đoàn.



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World





CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Năm vừa qua, Tập đoàn ghi nhận doanh thu thuần lũy kế đạt 8.364 tỷ, tăng 21% so với cùng kỳ, đạt 97% kế hoạch năm 2022. EBITDA đạt 888 tỷ đồng, tăng trưởng 27% so với cùng kỳ và hoàn thành 98% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 402 tỷ, tăng 9% so với cùng kỳ và hoàn thành 109% kế hoạch năm. Trong đó: Khối Kinh doanh quốc tế có tăng trưởng vượt bậc so với năm 2021: Doanh thu tăng 62% và hoàn thành 104% kế hoạch năm, Lợi nhuận tăng 24% so với cùng kỳ. Doanh thu các khối Công nghệ & Giải pháp và Hạ tầng số đều tăng trưởng lần lượt ở mức 13% và 14% và hoàn thành kế hoạch ở mức 101% và 90%.

Khối Hạ tầng số đã có một năm 2022 thành công với tâm điểm là việc khai trương CMC Data Center Tân Thuận - Trung tâm dữ liệu an toàn và hiện đại nhất Việt Nam. Đặc biệt buổi lễ vinh dự đón chào sự hiện diện của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc cùng nhiều lãnh đạo cấp cao của Chính phủ và địa phương. Bên cạnh đó là rất nhiều các giải thưởng lớn trong và ngoài nước về chất lượng và tiềm lực của khối Hạ tầng số thông qua việc cung cấp dịch vụ viễn thông, an toàn thông tin theo những tiêu chuẩn cao cấp của Việt Nam và Quốc tế.

Khối Công nghệ và Giải pháp khẳng định vai trò quan trọng trong xây dựng các mối quan hệ đối tác chiến lược, góp phần đảm bảo tăng trưởng cho toàn khối và Tập đoàn khi được sự ghi nhận danh vị đối tác hàng đầu tại Việt Nam của các tập đoàn CNTT hàng đầu thế giới như Forescout, Samsung Việt Nam, Cisco, Microsoft, v.v. Điểm nhấn 2022 của Khối là việc thúc đẩy các giải pháp số theo chiến lược Big Moves của Tập đoàn với nhiều dự án liên quan đến Digital Bank, Sản xuất thông minh, Điện toán đám mây, Tư vấn Chuyển đổi số, Chính quyền số, Đô thị thông minh, C-Suite. Tiêu biểu là các dự án với Vietcombank, Pvccombank, An Bình Bank, BIDV, NAPAS, Tập đoàn DOJI, Tập đoàn Hoà Phát, Honda, VNPT, Tập đoàn Vingroup...

Khối Kinh doanh Quốc tế tăng trưởng vượt bậc sau 5 năm phát triển, trở thành Top 02 công ty ITO Việt Nam. Quy mô nhân sự đạt hơn 3.000 người. Mở rộng các thị trường mới tại Nhật bản (Osaka) và Singapore (CMC Global).

Khối Nghiên cứu và Giáo dục có CMC Uni khai giảng khóa 1 với 345 sinh viên và đang tuyển sinh khóa 2 với mục tiêu 1.300 sinh viên. Viện CIST được đổi tên thành CMC ATI – Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC, thể hiện định hướng phát triển tập trung vào các công nghệ có tính ứng dụng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Tính đến hết năm, CMC ATI đã triển khai thành công 11 sản phẩm công nghệ mới tới khách hàng.

Kinh doanh khác có CCS HCM bắt đầu đi vào vận hành.



DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **NGUYỄN TRUNG CHÍNH**
Chủ tịch HĐQT/ Chủ tịch Điều hành

- 1987 ○ Kỹ sư Đại học Bách Khoa
- 1993 ○ Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2000 ○ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ & Doanh nhân Sao đỏ tiêu biểu
- 2004 ○ Huân chương Lao động hạng Ba
- 2008 ○ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu
- 2015 ○ Top 10 Doanh nhân xuất sắc
- 2016 ○ Chủ tịch HĐQT Tập đoàn
- 2017 ○ Top 10 Nhân vật có ảnh hưởng nhất đến Internet Việt Nam trong 10 năm (2007 – 2017)
- 2019 ○ Thành viên Tổ công tác giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử
- 2020 ○ Chủ tịch điều hành, Chủ tịch HĐQT CMC Corp
- 2022 ○ Top 10 Doanh nhân tiêu biểu Việt Nam (VCCI)
- 2023 ○ Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT

Ông **HỒ THANH TÙNG**
Tổng Giám đốc

- 1994 ○ Cử nhân Đại học Tổng Hợp Moldova, ngành Toán ứng dụng
- 2002 ○ Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Washington State University, Hoa Kỳ
- 2003 ○ Tổng Giám đốc Orade tại khu vực Đông Dương & Myanmar trong 15 năm
- 2017 ○ Phó tổng Giám Đốc CMC Corp
- 2019 ○ Tổng Giám đốc CMC TS
- 2020 ○ Chủ tịch CMC TSSG, Phó Chủ tịch điều hành cấp cao Tập đoàn, Quyền Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2021 ○ Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2023 ○ Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT

Ông **NGÔ TRỌNG HIẾU**
Phó Chủ tịch Điều hành

- 2001 ○ Kỹ sư Đại học Bách Khoa
- 2003 ○ Phó Giám Đốc TTĐH toàn quốc - Viettel Telecom
- 2006 ○ Phó Giám Đốc Kỹ Thuật Hà Nội Telecom
- 2008 ○ Giám Đốc Kỹ Thuật Công ty CP Viễn thông Đông Dương
- 2010 ○ Phó Tổng Giám đốc CMC Telecom
- 2015 ○ Tổng Giám đốc CMC Telecom
- 2020 ○ Phó Chủ tịch điều hành CMC Corp
- 2023 ○ Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT



Ông **ĐẶNG NGỌC BẢO**
Phó Chủ tịch Điều hành

- 2010 ○ Trưởng phòng R&D - Công ty Cổ phần Phần mềm Việt Quốc tế
- 2011 ○ Phó Giám đốc Trung tâm sản xuất phần mềm - Công ty Cổ phần Phần mềm Việt Quốc tế
- 2013 ○ Phó Giám đốc Khối Nhật Bản – Công ty Cổ phần Phần mềm Việt Quốc tế
- 2017 ○ Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất - Công ty TNHH CMC Global
- 2020 ○ Quyền Tổng Giám đốc - Công ty TNHH CMC Global
- 2021 ○ Tổng Giám đốc - Công ty TNHH CMC Global
- 2023 ○ Phó Chủ tịch Điều hành – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 2023 ○ Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT

Ông **NGUYỄN PHƯỚC HẢI**
Giám đốc Quản trị/
Phó Chủ tịch cấp cao

- 1991 ○ Kỹ sư Trường Bách Khoa Vinnytsia (Liên Xô Cũ) chuyên ngành Vô tuyến điện
- 1999 ○ Tổng Giám đốc Công ty Máy tính CMS
- 2007 ○ 01 trong 13 cổ đông sáng lập Thành viên HĐQT CMC Corp
- 2009 ○ Phó Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2020 ○ Phó Chủ tịch cấp cao CMC Corp, Giám đốc quản trị CMC Corp Thành viên HĐQT CMC Corp

Ông **LÊ THANH SƠN**
Giám đốc Tài chính/
Phó Chủ tịch cấp cao

- 2000 ○ Trưởng nhóm kiểm toán tại KPMG Việt Nam
- 2005 ○ Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ - Công ty HBL Việt Nam
- 2006 ○ Giám đốc Đầu tư - Tập đoàn Phú Thái
- 2007 ○ Giám đốc Tài chính – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 2020 ○ Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn, Giám đốc Tài chính - Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 2023 ○ Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT

Chuyên môn:

- + Cử nhân Kế toán - Kiểm toán - Đại học Kinh tế Quốc dân (1996-2000)
- + Chứng chỉ CPA Việt Nam (19/11/2004)
- + Chứng chỉ CPA Australia (30/11/2019)



Những thay đổi trong ban điều hành:

Tái Bổ nhiệm thành viên Ban Điều hành (T3/2023):

- Ông **Nguyễn Trung Chính** - Chủ tịch Điều hành Tập đoàn
- Ông **Hồ Thanh Tùng** - Tổng giám đốc Tập đoàn
- Ông **Ngô Trọng Hiếu** - Phó Chủ tịch điều hành CMC
- Ông **Nguyễn Phước Hải** - Phó Chủ tịch cấp cao CMC, Giám đốc Quản trị CMC
- Ông **Lê Thanh Sơn** - Phó Chủ tịch cấp cao CMC, Giám đốc Tài chính CMC

Bổ nhiệm Ông **Đặng Ngọc Bảo** – Phó Chủ tịch điều hành (T5/2023)

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- ∞ Số lượng nhân sự (tính đến 31/03/2023): **5.412 người** (bao gồm Netnam)
- ∞ Thu nhập trung bình: **26.000.000 đ/người/tháng**

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- ∞ Tiếp tục triển khai và mở rộng chương trình Bảo hiểm sức khỏe (CMC-care), kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBNV toàn Tập đoàn;
- ∞ Chương trình phát hành cổ phần (ESOP) cho Cán bộ nhân viên nhằm gắn kết hiệu quả làm việc với lợi ích chung của Công ty, nâng cao quyền lợi và tạo động lực làm việc gắn bó của CBNV đối với Tập đoàn
- ∞ Tối ưu hiệu quả chính sách phúc lợi, nâng cao sự hài lòng của CBNV thông qua các phúc lợi dịp Lễ, Tết, sinh nhật Tập đoàn/Công ty, sinh nhật NLD, nghỉ mát...;



- ∞ Môi trường làm việc: Không gian làm việc sáng tạo, truyền cảm hứng, CBNV có cơ hội gắn kết, trải nghiệm thông qua các hoạt động thể thao, văn hóa nhân dịp lễ Tết và các ngày kỷ niệm;
- ∞ Tôn vinh khen thưởng 61 cá nhân và tập thể có đóng góp xuất sắc vào kết quả chung của Công ty nhân dịp kỷ niệm 29 năm thành lập Tập đoàn;
- ∞ Tri ân 31 CBNV với giải thưởng “Cống hiến 10/15/20/25 năm vì sự nghiệp CMC”.

Hoạt động đào tạo người lao động:

∞ **Tổng số giờ đào tạo trong năm:** 48.025 giờ đào tạo/năm (Trong đó, chương trình cho Quản lý – Lãnh đạo: 13.951 giờ; chương trình đào tạo cho Chuyên gia, chuyên viên, nhân viên là: 34.074 giờ).

∞ **Số giờ đào tạo trung bình cho 1 nhân sự/năm:** 08 giờ/năm

∞ Các khóa học chính:

- Chương trình phát triển năng lực cho Quản lý và Lãnh đạo (Kỹ năng quản lý cơ bản, Kỹ năng quản lý nâng cao).
- Các chương trình chuyên môn nghiệp vụ về Công nghệ, Lập trình, Tài chính, Nhân sự, Kỹ thuật, Kinh doanh...
- Ngoài ra, Tập đoàn thường xuyên đầu tư đào tạo Định hướng nhân viên mới, văn hóa CMC; các chương trình kỹ năng mềm: Kỹ năng tư duy dịch vụ, Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, Kỹ năng đào tạo cho giảng viên nội bộ...
- Bên cạnh các hoạt động đào tạo trên lớp, CMC còn chú trọng đào tạo, kèm cặp hướng dẫn, huấn luyện nhân viên để từng bước nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và năng lực nhân sự, đáp ứng mục tiêu của tổ chức.

Ngày càng chuyên nghiệp về quản lý đầu tư

Tăng cường công tác quản lý đầu tư hiệu quả: HĐQT CMC Corp đã ban hành bản cập nhật Quy chế, quy trình đầu tư mới phù hợp với Quy mô và chiến lược phát triển của CMC.

- Hiện nay, hoạt động đầu tư nội bộ đa dạng hơn và có nhiều hình thức đầu tư mới như Dự án đầu tư hạ tầng số, dự án thành lập công ty/chi nhánh trong nước và nước ngoài, dự án đầu tư lĩnh vực mới, đầu tư phát triển công cụ (như sản phẩm, giải pháp công nghệ) nhằm phục vụ hoạt động quản trị nội bộ.

- Quản trị hiệu quả thông qua các chỉ tiêu định lượng bằng KPI.

- Quy chế lần đầu đưa ra cơ chế để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong đầu tư công nghệ.

Các Ban chuyên môn của Tập đoàn đã hướng dẫn các đơn vị thành viên thành viên sửa đổi ban hành quy chế, quy trình đầu tư mới phù hợp tập đoàn, củng cố bộ máy nhân sự quản lý đầu tư ở các Đơn vị thành viên, đặc biệt là các Đơn vị lớn như CMC Telecom, CMC Global và CMC TS. Việc tổ chức hoạt động quản lý mua sắm đấu thầu tại các đơn vị thành viên được hướng dẫn theo hướng chuẩn hóa và hiệu quả hơn.

eDocman: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (eDocman) là một trong những sản phẩm quan trọng của CMC, được triển khai cho nhiều đơn vị, cơ quan trong khối Nhà nước như: Bộ Tài Chính, Tổng Cục thuế, UBCK, Cục Tần số...

CIVAMS là giải pháp nhận diện khuôn mặt do Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC ATI) nghiên cứu và phát triển, giúp khách hàng tối ưu hơn về việc chấm công, kiểm soát an ninh tòa nhà.

Về sản phẩm, dịch vụ, CMC tiếp tục đầu tư đa dạng hóa sản phẩm công nghệ MADE BY CMC để cung cấp ra thị trường: Chính phủ điện tử (giải pháp quản lý văn bản, quản lý đất đai,...), hóa đơn điện tử, nhà máy thông minh, trường học thông minh, ...

Mở rộng và phát triển đầu tư

- Phát triển “Tổ hợp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo CMC” tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc và dự án “Tổ hợp sáng tạo CMC Hà Nội” tại Khu đô thị Tây Hồ Tây. Các dự án mới giúp CMC tăng cường phát triển các mảng kinh doanh chiến lược của CMC, bao gồm R&D, công nghệ lõi, phần mềm, an ninh an toàn thông tin, điện toán đám mây, hạ tầng số phục vụ việc chuyển đổi số của quốc gia. Đây là hai dự án đầu tư quan trọng của Tập đoàn trong hành trình thúc đẩy năng lực công nghệ cốt lõi.

- Dự án Không gian sáng tạo CMC (CCS) tại Tân Thuận – TP.HCM: đã thực hiện đầu tư khoảng 450 tỷ đồng. Dự án có địa điểm tại khu Chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Dự án đã đi vào hoạt động, đây là tổ hợp Trung tâm dữ liệu và văn phòng hiện đại. Tại đây, Data Center tại CCS Tân Thuận được đầu tư với quy mô 1.200 tủ mạng (rack) đã được Uptime Institute đưa vào bản đồ DC đạt chuẩn quốc tế Tier III toàn cầu, và do công ty CMC Telecom trực tiếp vận hành.

Mảng Giáo dục Đại học:

Trường Đại học CMC (được đổi tên từ Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu theo Quyết định số 895/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) đang phát triển theo lộ trình đặt ra với định hướng “Trường Đại học CMC trở thành hình mẫu cho mô hình đại học số”. Trường hiện đào tạo 6 ngành cử nhân là Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin, Thiết kế đồ họa, Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ Nhật và Ngôn ngữ Hàn Quốc. Các chương trình đào tạo được phát triển theo hướng kiểm định quốc tế và có tính ứng dụng cao thông qua các hoạt động thực hành, thực tập tại doanh nghiệp và phòng thí nghiệm công nghệ số. Tháng 11/2022, Khóa 1 đã được tổ chức khai giảng với 345 sinh viên được tuyển chọn kỹ và năm học 2023, Trường tuyển sinh hơn 1.000 sinh viên với 60% dành chỉ tiêu cho các ngành công nghệ nhằm góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực CNTT-TT cho đất nước. Thông tin về Trường Đại học CMC tại <https://cmc-u.edu.vn/>

Về hoạt động đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo:

CMC đã và đang chú trọng đầu tư vào lĩnh vực công nghệ IoT, Cloud, Security, Big Data - AI, Robotics... thông qua việc tìm kiếm và phát triển các ý tưởng, sản phẩm, giải pháp và dịch vụ trên nền tảng công nghệ. Trên cơ sở đó, CMC đã thành lập Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo CMC (CMC Innovation Fund - CIF). Đây là mô hình quỹ đầu tư mạo hiểm trong lòng doanh nghiệp (Corporate Venture Capital - CVC), là mô hình tiên phong ở Việt Nam. Ngân sách đầu tư năm 2023 của Quỹ CIF dự kiến khoảng 100 tỷ đồng. Quỹ sẽ thực hiện đầu tư cho các hoạt động đổi mới sáng tạo trong nội bộ tập đoàn và đầu tư ra ngoài vào các startup, tham gia thúc đẩy hệ sinh thái startup ở Việt Nam.



a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2022	2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	6.561.871.141.160	6.255.925.211.575	5%
Doanh thu thuần	7.668.581.525.819	6.290.873.013.090	22%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	401.310.698.702	397.489.008.984	1%
Lợi nhuận khác	855.185.952	(28.749.924.244)	103%
Lợi nhuận trước thuế	402.165.884.654	368.739.084.740	9%
Lợi nhuận sau thuế	355.088.776.946	317.712.334.340	12%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0,51	0,46	11%

* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2022	2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,21	1,36
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,11	1,18
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,56
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,10	1,30
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	16,61	21,99
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
+ Vòng quay công nợ phải thu	5,78	5,27
Doanh thu thuần/Phải thu khách hàng bình quân		
+ Vòng quay tổng tài sản	1,20	1,12
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Tỷ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần %	4,63%	5,05%
+ Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ %	23,58%	29,15%
+ Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu %	11,37%	11,67%
+ Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản %	5,41%	5,08%

☞ Các chỉ tiêu tài chính duy trì theo hướng tích cực, đảm bảo năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động:

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Công ty duy trì các chỉ số thanh toán và tỷ lệ nợ hợp lý, đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn. Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh vẫn đảm bảo mặc dù có giảm so với năm trước.
- Chỉ tiêu cơ cấu vốn: các chỉ tiêu nợ trên tổng tài sản và nợ trên vốn chủ sở hữu có giảm so với năm trước phản ánh công ty ít lệ thuộc vào vốn vay và tăng tính ổn định về tài chính.
- Chỉ tiêu năng lực hoạt động: Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho và doanh thu trên tổng tài sản đều tăng so với năm trước phản ánh quản lý hàng tồn kho tốt hơn và Công ty đang sử dụng tài sản hiệu quả hơn để tạo ra doanh thu.
- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Các chỉ số lợi nhuận sau thuế/trên doanh thu; lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu giảm nhẹ so với cùng kỳ do phần đầu tư tăng lên và kéo theo tăng phần chi phí khấu hao tăng theo.

5

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã phát hành: **150.596.032** - Số cổ phần đang lưu hành: **150.596.032**
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: **125.001.432** - Số cổ phiếu quỹ: **0 cổ phần**
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: **25.594.600**

b) Cơ cấu cổ đông

STT	Phân loại theo tiêu chí cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
	Phân loại CD theo vị trí địa lý		
	Cổ đông trong nước	89.009.792	59,11%
	Cổ đông nước ngoài	61.586.240	40,89%
	Phân loại CD theo tỷ lệ sở hữu		
	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	88.377.003	58,67%
	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	62.219.029	41,33%
	Phân loại CD theo loại hình sở hữu		
	Cổ đông là tổ chức	107.955.518	71,68%
	Cổ đông là cá nhân	42.640.514	28,32%
	Phân loại CD theo đại diện sở hữu		
	Cổ đông nhà nước	0	0%
	Cổ đông khác	150.596.032	100%

* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 13/09/2022 và sau đợt phát hành cổ phiếu ESOP.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong tài chính năm 2022, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC có sự tăng lên về vốn cổ phần:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2021: **1.089.988.830.000 VND**
- Vốn đầu tư tăng thêm: **415.971.490.000 VND**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2022: **1.505.960.320.000 VND**

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong tài chính năm 2022, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không phát sinh các giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác:

Trong tài chính năm 2022, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không phát sinh các giao dịch đối với các loại chứng khoán khác.

6.1. Tác động lên môi trường:

Hệ thống văn phòng làm việc của phần lớn các công ty thành viên của Tập đoàn CMC đều tập trung trong tòa nhà CMC Tower, số 11 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Hà Nội và tòa nhà CMC CCS đặt tại Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh. CMC luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Chỉ số tiêu thụ năng lượng trực tiếp của tòa nhà CMC Tower và CMC CCS trong năm 2022 chi tiết như sau:

Tổng năng lượng điện sử dụng (phân loại theo từng nguồn):

- ☞ Tòa nhà CMC Tower: **16.699.600 KWh**
- ☞ Tòa nhà CMC CCS: **62.717 KWh**

Nguồn điện cung cấp cho tòa nhà CMC Tower được cung cấp từ Công ty Điện lực Cầu Giấy. Nguồn điện cung cấp cho tòa nhà CMC CSS được cung cấp từ Công ty Điện lực Tân Thuận. Nguồn điện phục vụ hoàn toàn cho mục đích vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà (điều hòa, chiếu sáng công cộng) và sử dụng các thiết bị văn phòng cho CBNV trong tòa nhà.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- ☞ Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm và 5 năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- ☞ Đã xây dựng chế độ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- ☞ Quyết định thành lập ban quản lý năng lượng theo quy định;
- ☞ Ba năm một lần thực hiện việc kiểm toán năng lượng bắt buộc;
- ☞ Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- ☞ Thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở.
- ☞ Áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật trong việc quản lý các nguồn năng lượng;
- ☞ Ưu tiên sử dụng các dạng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, hạn chế sự thất thoát, lãng phí các nguồn tài nguyên và năng lượng;
- ☞ Từng bước xây dựng, triển khai hệ thống quản lý năng lượng tại cơ sở.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến: Không có

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sạch cung cấp cho tòa nhà CMC Tower và CCS được cung cấp lần lượt từ Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Cầu Giấy và KCX Tân Thuận. Nguồn nước được phục vụ hoàn toàn cho việc sinh hoạt của CBNV trong văn phòng tòa nhà, vận hành hệ thống điều hòa trung tâm, và hệ thống chữa cháy tự động.

Tổng tiêu thụ nước trong năm 2022 của hai tòa nhà lần lượt là 23.230 m³ (CMC Tower) và 19.345 m³ (CCS).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Với hơn 30 năm hoạt động và phát triển, Tập đoàn CMC đã chứng tỏ là một doanh nghiệp năng động, thể hiện qua các hoạt động văn hóa, thể thao, tinh thần của cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn. Các hoạt động liên hoan văn nghệ, thi đấu thể thao như bóng đá, tennis, golf, chạy marathon hay các cuộc thi ảnh, làm clip ca nhạc... đều được tổ chức hàng năm trong các dịp kỉ niệm thành lập Tập đoàn. Hiện nay, CMC đang xây dựng, duy trì và phát triển văn hóa doanh nghiệp với giá trị cốt lõi là 4C: Creativity (Sáng tạo) – CSpeed (Tốc độ) – Commitment (Cam kết) – Customer Centricity (Hướng khách hàng) nhằm khích lệ nhân viên hiểu và yêu CMC, thống nhất theo hệ văn hóa tư tưởng toàn Tập đoàn, nâng cao hiệu quả công việc.

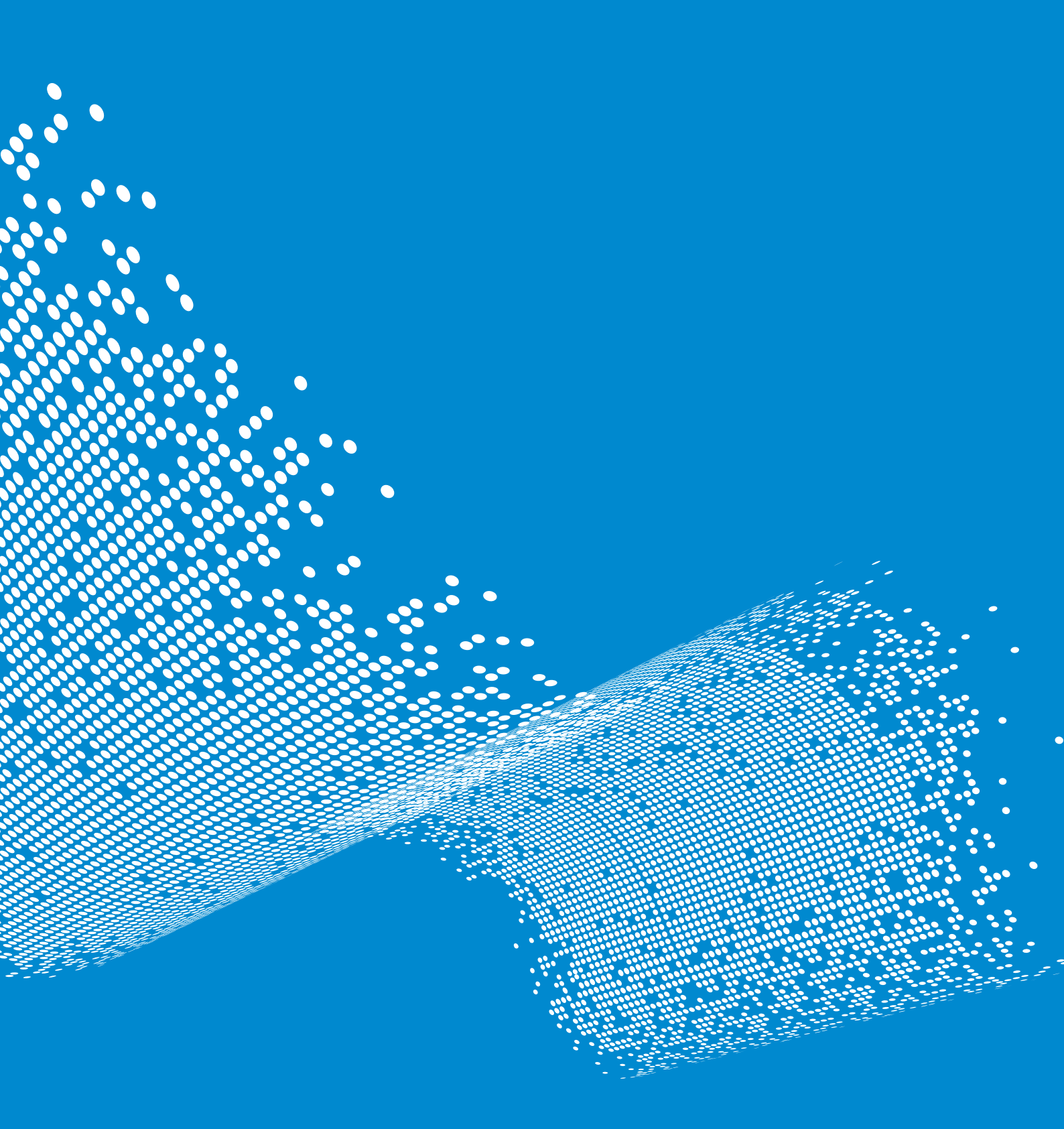
Trong năm vừa qua, với triết lý tương lai của trẻ em là tương lai của đất nước, CMC đã tổ chức những hoạt động thiện nguyện thiết thực hướng về trẻ em.



Tháng 05/2022, thông qua giải chạy thường niên kỉ niệm 29 năm thành lập Tập đoàn, CMC đã ủng hộ 290.000.000 triệu đồng tới Quỹ Operation Smile, tương đương 29 ca phẫu thuật cho các em nhỏ không may bị sút môi hở hàm ếch.



Tháng 01/2023, đại diện cho Tập đoàn Công nghệ CMC đã cùng các nhà hảo tâm trên địa bàn quận trao trợ cấp thường xuyên cho 41 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trợ cấp đột xuất cho 80 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 326 triệu đồng nhân dịp Tết Quý Mão.



III. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
& KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023



PHẦN I - BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất Công ty năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2021	KH 2022	%TT	%KH
I	Doanh thu thuần (*) <i>Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)</i>	8.364.645 7.663.640	6.909.138 6.290.385	8.634.203 7.942.829	21% 22%	97% 96%
II	Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA) (*)	888.340	700.320	905.396	27%	98%
III	Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất	402.166	368.739	370.058	9%	109%
IV	Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo hợp nhất	355.089	317.712	320.480	12%	111%

Doanh thu thuần lũy kế đạt 8.364 tỷ, tăng 21% so với cùng kỳ, đạt 97% kế hoạch năm 2022. EBITDA đạt 888 tỷ đồng, tăng trưởng 27% so với cùng kỳ và hoàn thành 98% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 402 tỷ, tăng 9% so với cùng kỳ và hoàn thành 109% kế hoạch năm. Trong đó: Khối Kinh doanh quốc tế có tăng trưởng vượt bậc so với năm 2021: Doanh thu tăng 62% và hoàn thành 104% kế hoạch năm, lợi nhuận tăng 24% so với cùng kỳ. Doanh thu các khối Công nghệ & Giải pháp và Hạ tầng số đều tăng trưởng lần lượt ở mức 13%, 14% và hoàn thành kế hoạch ở mức 101% và 90%. Trong bối cảnh dịch bệnh và khó khăn về môi trường kinh doanh, chúng tôi đánh giá đây là kết quả tốt của Tập đoàn và các khối kinh doanh trong năm 2022.

🔗 **Khối Hạ tầng số**

• Tháng 8/2022 CMC Telecom, công ty thành viên của Tập đoàn Công nghệ CMC, đã tổ chức khai trương Data Center (DC) Tân Thuận, trung tâm dữ liệu hiện đại, an toàn nhất Việt Nam và khu vực APAC. DC Tân Thuận mang đến khả năng kết nối và cung cấp dịch vụ tốt hơn cho doanh nghiệp với hệ thống 1200 tủ mạng (rack) công suất cao tương ứng 5000kW.

• Doanh thu theo Bigmoves tăng trưởng tốt, trong đó: Bigmoves Mở rộng kết nối SME thông qua dịch vụ hội tụ tăng 10%, Bigmoves Cung cấp dịch vụ kết nối có thể mở rộng cho OTT & Hyperscalers tăng 31%, Bigmoves Thúc đẩy hoạt động IaaS / PaaS tăng trưởng 61%

• Duy trì khách hàng nền và hạ tầng kết nối tốt và đảm bảo tốc độ kết nối đảm bảo, đặt chân cung cấp IDC cho tập OTT Tier 2 thông qua các đối tác CSP.

• Tập trung và phát triển các sản phẩm dịch vụ nền tảng Cloud với các dịch vụ hạ tầng, phần mềm, chiến lược MultiCloud và bảo mật. Về Hạ tầng Nền tảng (IaaS): hoàn thiện CMC Cloud Version 2.0 (Alto) với nhiều dịch vụ, tính năng mới đồng thời nâng cấp kiến trúc hệ thống để tối ưu hiệu năng.

• Công ty hợp tác chặt chẽ với các đối tác quốc tế như AWS – Top 1 SMB Partner 2022, Google Cloud: Work Transformation – SMB Specialization, Top 1 Doanh số khối Public Sector, Global Public Sector – Education Expertise với tỷ lệ tăng trưởng năm 348%.

🔗 **Khối Công nghệ & Giải pháp**

• Các nhóm sản phẩm dịch vụ đóng góp doanh thu lớn và tiếp tục tăng trưởng bao gồm: Mảng Tích hợp SI truyền thống tăng trưởng 20%, Cloud tăng trưởng 9%, SW tăng trưởng 17%, Data Analytics tăng trưởng 43%

• DX/CX Services: Đã xây dựng năng lực tư vấn DX/CX; định hình Sản phẩm dịch vụ 2023 (6 sp/dv). Dịch vụ nổi bật: Tư vấn chuyển đổi số, RPA, API and Integration, Contact Center. Năm 2022 đã được lựa chọn là đối tác triển khai dự án Ngân hàng số đa kênh cho một số Ngân hàng lớn tại Việt Nam

• Cloud Services: Khai thác mạnh Microsoft 365. Phát triển năng lực MS Azure Cloud tốt nhất thị trường (theo Microsoft VN). Đạt danh hiệu “Dịch vụ điện toán đám mây xuất sắc tại Việt Nam năm 2022” (Asian Business Review).

• Security: Tiếp tục phát triển các mảng dịch vụ security truyền thống và SOC

• Hợp đồng điện tử C-Contract và Kho thông minh C-WMS được vinh danh trong hạng mục “Top sản phẩm số thông minh và giải pháp công nghiệp 4.0” năm 2022.

🌀 **Khối Kinh doanh quốc tế:**

- Năm 2022, Doanh thu các thị trường đều có sự tăng trưởng: thị trường EU tăng trưởng 288%, Thị trường Châu Á – Thái Bình Dương tăng trưởng 93%, Thị trường Hàn Quốc tăng trưởng 31%.
- Có hơn 500 đối tác, khách hàng từ các thị trường quốc tế, trong đó nhiều doanh nghiệp, tập đoàn thuộc danh sách Forbes 500. Công ty hiện đang có hơn 3.000 nhân viên làm việc tại 10 văn phòng ở Việt Nam và các thị trường lớn trên thế giới. Đây là cũng là năm thứ 4 liên tiếp CMC Global đạt giải thưởng Sao Khuê của Hiệp hội Vinasa ở hạng mục “Dịch vụ Gia công xuất khẩu phần mềm” trong 6 năm hoạt động của mình.
- CMC Global, được vinh danh là AWS Advanced Tier Services Partner là sự ghi nhận cho những nỗ lực và thành quả làm việc của CMC Global với AWS nhằm nâng cao năng lực dịch vụ và đóng góp vào các đổi mới công nghệ, từ đó mang lại nhiều giá trị hữu ích cho khách hàng.
- Công ty ITO Top 2 tại Việt Nam, có năng lực cạnh tranh so với đối thủ, Công ty có sức trẻ, tổ chức đơn giản, dễ thay đổi, Công ty được điều hành dựa trên chỉ số minh bạch được cung cấp bởi hệ thống quản trị.
- Mở rộng kinh doanh tại thị trường Nhật Bản, mở thêm văn phòng mới ở Tokyo, nhân sự cả khối tăng lên 343 người, doanh thu tăng trưởng 51% so với 2021.
- Xây dựng năng lực Cloud với hơn 150 chứng chỉ, thực hiện hơn 20 dự án lớn nhỏ đạt doanh thu 173 tỉ và trở thành AWS Advanced Tier Services Partner.

🌀 **Khối Nghiên cứu & Giáo dục**

- Ngày 17/11/2022, ra mắt Trường Đại học CMC – Mô hình Đại học số đầu tiên của Việt Nam và Khai giảng Khóa 1 năm học 2022 – 2023 với thông điệp “Tương lai Số từ con người Số” đã diễn ra. Trong năm học đầu tiên, trường đã tuyển sinh 345 sinh viên với 5 ngành đào tạo: Công nghệ thông tin, Quản trị kinh doanh, Thiết kế đồ họa, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc. Đây là sự kiện khởi đầu quan trọng trong tiến trình phát triển của Nhà trường, đánh dấu sự ra mắt chính thức đầu tiên của Trường Đại học CMC với vai trò “mô hình đại học số” tiên phong.
- Nghiên cứu, phát triển: LAB IOT/SMART-DEVICES: Hoàn thiện và thương mại hóa giải pháp phân tích và xử lý hình ảnh thông minh CIVAMS; LAB AI/BIGDATA: Cải thiện thành công hiệu năng bóc tách thông tin ứng viên từ CV với độ chính xác cao và phát triển sản phẩm số hoá giấy tờ OCR; Lab Blockchain/Security: hoàn thiện Giải pháp Ký số từ xa - C-RemoteSigning và xác thực dữ liệu CCCD gắn chip (.NET, ANDROID, IOS).



2. Kết quả kinh doanh theo từng Khối:

DOANH THU THUẦN

Đvt: Triệu đồng

STT	Lĩnh vực/ Công ty	TH 2022	TH 2021	KH 2022	%TT	%KH
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	3.686.285	3.268.515	3.650.500	13%	101%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	1.450.532	894.260	1.393.808	62%	104%
III	Khối Hạ tầng số	2.704.491	2.368.888	2.997.766	14%	90%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	7.878	323	11.076	2339%	71%
V	Kinh doanh khác	515.461	377.152	581.053	37%	89%
VI	Tổng	8.364.645	6.909.138	8.634.203	21%	97%
Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ		-701.005	-618.754	-691.374	-13%	99%
Kết quả hợp nhất (*)		7.663.640	6.290.385	7.942.829	22%	96%

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

STT	Lĩnh vực/ Công ty	TH 2022	TH 2021	KH 2022	%TT	%KH
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	58.304	50.303	61.380	16%	95%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	128.346	103.691	130.862	24%	98%
III	Khối Hạ tầng số	279.215	286.429	259.974	-3%	107%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	-47.269	-2.538	-45.514	-1762%	96%
V	Kinh doanh khác	43.038	-5.708	24.966	854%	172%
VI	Tổng	461.634	432.176	431.668	7%	107%
Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ		-59.468	-63.437	-61.610	6%	103%
Kết quả hợp nhất (*)		402.166	368.739	370.058	9%	109%

(*) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ doanh thu các công ty liên doanh, liên kết & giao dịch nội bộ. Lợi nhuận hợp nhất đã loại trừ phần lợi nhuận không thuộc về CMC của các công ty liên doanh, liên kết

Trong năm 2022, Tập đoàn có thêm các khoản đầu tư mới gồm: Khối Kinh doanh quốc tế mở rộng các thị trường mới tại Nhật bản (Osaka) và Singapore (CMC Global), Khối Hạ tầng số có hoạt động của DC Tân Thuận, mở rộng DC tại Tòa nhà CMC bắt đầu khai thác năm 1 (CMC Telecom), Khối Nghiên cứu & Giáo dục có CMC Uni bắt đầu đi vào tuyển sinh năm 2022, Khối Kinh doanh khác là CCS HCM bắt đầu đi vào vận hành. Kết quả kinh doanh tách hoạt động đầu tư mới như sau:

STT	Lĩnh vực/ Công ty	DOANH THU					LỢI NHUẬN				
		TH 2022	TH 2021	KH 2022	%TT	%KH	TH 2022	TH 2021	KH 2022	%TT	%KH
I	Hoạt động										
	truyền thông (trước đầu tư)	8.205.057	6.909.138	8.385.704	19%	98%	8.205.057	6.909.138	8.385.704	19%	98%
II	Hoạt động đầu tư mới	159.589		248.499		64%	159.589		248.499		64%
	Tổng cộng	8.364.645	6.909.138	8.634.203	21%	97%	8.364.645	6.909.138	8.634.203	21%	97%

a, Khối Công nghệ & Giải pháp

☞ **Kết quả kinh doanh:** Doanh thu lũy kế cả năm 2022 tăng trưởng 13% so với cùng kì và hoàn thành 101% kế hoạch năm. Lợi nhuận của khối cũng tăng 16% so với cùng kỳ và hoàn thành 95% kế hoạch năm.

☞ **Doanh thu theo thị trường:** Các thị trường có đóng góp vào tỷ lệ tăng doanh thu là

- SME tăng trưởng 42.8%, thành công trong giữ vững và tăng trưởng ở các KH lớn mảng doanh nghiệp, đặc biệt có Hợp đồng lớn gần 200 tỷ với một doanh nghiệp lớn ngành sản xuất. Ngoài ra, SME đang tập trung vào các mảng MNC & global account có quản trị ở nước ngoài. Điểm nhấn là giành được 1 khách hàng là trường đại học sử dụng SOC.
- BFSI tăng 12.5%, giữ vững mối quan hệ với các khách hàng ngân hàng, tài chính, chứng khoán, bảo hiểm lớn. Năm 2022, giành được hợp đồng mới, khá lớn về chuyển đổi số với một ngân hàng hàng lớn trong nước.

- ITS: tăng trưởng 16.6%. Dịch vụ managed service đang có xu hướng phát triển tốt cả trên cloud lẫn onpremise. Các service của ITS chủ yếu ở mảng thiết bị, hạ tầng và ITO, khởi sắc và khẳng định chiến lược đúng đắn.

b, Khối Kinh doanh Quốc tế:

- Kết quả kinh doanh toàn khối: Doanh thu lũy kế cả năm 2022 tăng trưởng 62% so với cùng kỳ và hoàn thành 104% kế hoạch năm. Lợi nhuận của khối tăng 24% so với cùng kỳ và hoàn thành 98% kế hoạch năm.
- Một số thị trường mới có tốc độ tăng trưởng Doanh thu tốt (EU: 288%; APAC: 93%; JP: 51%, VN: 38% so với 2021).
- Doanh thu theo các Bigmoves đều có tốc độ tăng trưởng tốt so với cùng kỳ: GDC tăng trưởng 41% so với cùng kỳ, Cloud tăng trưởng 198% so với cùng kỳ.

c, Khối Hạ tầng số:

- Kết quả kinh doanh toàn khối: Doanh thu lũy kế cả năm 2022 tăng trưởng 14% so với cùng kỳ và hoàn thành 90% kế hoạch năm. Lợi nhuận của khối giảm 3% so với cùng kỳ, tuy nhiên vẫn hoàn thành 107% kế hoạch năm do DC đi vào hoạt động trong năm 2022 nên chi phí khấu hao và chi phí tài chính tăng nhiều.
- Doanh thu theo thị trường: Các thị trường có đóng góp vào tỷ lệ tăng doanh thu như Khối GSP: tăng trưởng 28% so với cùng kỳ, Khối Wholesales: tăng trưởng 24% so với cùng kỳ, Khối BFSI: tăng trưởng 26% so với cùng kỳ, Khối ENT Miền Bắc tăng trưởng 31%, ENT Miền Nam tăng trưởng 20%.
- Doanh thu theo dịch vụ tăng trưởng tốt: IPC tăng trưởng 20,3%; ILL tăng trưởng 22,6%; IDC tăng trưởng 19,7%; Partner Cloud tăng trưởng 98,3%; Managed Service tăng trưởng 78,7%.

d, Khối Nghiên cứu & Giáo dục:

- Kết quả kinh doanh toàn khối: Doanh thu lũy kế cả năm hoàn thành 71% kế hoạch năm. Lợi nhuận của khối hoàn thành 96% kế hoạch năm.

Một số kết quả nổi bật của khối trong năm 2022:

- Đổi tên trường, hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức.
- Mở 4 ngành đào tạo cử nhân, tuyển sinh 345 sinh viên K1, chính thức đào tạo từ 10/2022.
- Ra mắt trường, ký MOU với 8 đối tác trong và ngoài nước.
- Cơ sở Vạn Phúc 3000m2 và cơ sở Mỹ Lao 2500m2 theo tiêu chuẩn trường quốc tế, đáp ứng quy mô đào tạo hơn 2000 sinh viên.
- Kết thúc học kỳ đầu tiên với tinh thần dạy thật, học thật, chất lượng thật.

3. Hoạt động quản trị:

- Triển khai thành công chương trình ESOP
- Triển khai các dự án chuyển đổi số nội bộ gồm các hệ thống tài chính, nhân sự với quy mô toàn Tập đoàn.

4. Hoạt động đầu tư

a, Hoạt động đầu tư bao gồm đầu tư hạ tầng viễn thông, giải pháp, công nghệ và sản phẩm mới, và trụ sở Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị đầu tư năm như sau:

- Khối Công nghệ & Giải pháp: Các dự án đầu tư vào sản phẩm công nghệ, không gian làm việc cho nhân viên.
- Khối Kinh doanh quốc tế: Đầu tư vào không gian và thiết bị làm việc cho nhân viên, các hệ thống chuyển đổi số nội bộ.
- Khối Hạ tầng số: Đầu tư mở rộng DC Tân Thuận, DC Tầng G và Tầng 1 và đầu tư phát triển mạng theo nhu cầu kinh doanh khách hàng
- Kinh doanh khác: Đầu tư và quyết toán tòa A&DC CCS Tân Thuận HCM, Dự án Hòa Lạc. Dự án Starlake, Hòa Lạc, ... sẽ thực hiện trong năm 2023.
- Khối Nghiên cứu & Giáo dục: Đầu tư sở vật chất cho CMC Uni.

Hoạt động đầu tư bao gồm đầu tư hạ tầng viễn thông, giải pháp, công nghệ và sản phẩm mới, và trụ sở Công ty tại Tp. Hồ Chí Minh. Giá trị đầu tư năm như sau:

STT	Các khối	Năm 2022	Năm 2021	KH 2022	%TT	%KH
1	Khối Công nghệ & Giải pháp	39.834	32.555	82.641	22%	48%
2	Khối Kinh doanh quốc tế	88.946	64.704	121.738	37%	73%
3	Khối Hạ tầng số	243.531	707.703	572.797	-66%	43%
4	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	27.260	3.250	92.598	739%	30%
5	Kinh doanh khác	115.629	245.940	835.061	-66%	14%
	Tổng	515.200	1.054.152	1.704.835	-51%	30%

b) Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư CMC Hòa Lạc và CCS Đà Nẵng đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ ĐHCĐ ngày 27/7/2022.

☞ Dự án Hòa Lạc

Tập đoàn đang trong quá trình thực hiện đầu tư dự án. CMC đã được trao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư vào ngày 31/01/2023.

Tính đến thời điểm hiện tại:

- CMC đã tiến hành xong công tác khảo sát địa hình tại dự án để phục vụ việc quy hoạch, thiết kế dự án.
- CMC đang phối hợp với Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc triển khai thủ tục Bảo đảm thực hiện dự án: Hình thức là phát hành bảo lãnh của tổ chức ngân hàng.
- CMC đang triển khai lựa chọn nhà thầu tư vấn để thực hiện công việc: Quy hoạch, thiết kế, của dự án. Trước mắt sẽ hoàn thiện hồ sơ thủ tục để trình phê duyệt quy hoạch Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc dự án.

☞ Dự án CCS Đà Nẵng

CMC đang theo dõi và cập nhật tiến độ triển khai các thủ tục pháp lý cần thiết của dự án trước khi thành phố Đà Nẵng tiến hành Đấu giá đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, bao gồm Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư dự án và Thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 dự án.

5. Tổ chức và Nhân sự

☞ Tính đến 31/3/2023, quy mô nhân sự của Tập đoàn đạt 5.412 người, nguồn nhân lực tăng 18% so với năm 2021.

STT	Các khối	Năm 2022	Năm 2021	KH 2022	%TT	%KH
1	Khối Công nghệ & Giải pháp	782	917	1.185	-15%	66%
2	Khối Kinh doanh quốc tế	3.039	2.145	3.100	42%	98%
3	Khối Hạ tầng số	1.304	1.232	1.405	6%	93%
4	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	130	100	159	30%	82%
5	Kinh doanh khác	157	186	210	-16%	75%
	Tổng	5.412	4.580	6.059	18%	89%

(*) Năm 2022 có hai khối có tốc độ tăng trưởng nhân sự ở mức cao là: Khối kinh doanh quốc tế và khối nghiên cứu giáo dục. Trong đó: Khối kinh doanh quốc tế nguồn nhân lực tăng để phục vụ nhu cầu kinh doanh, khối nghiên cứu và giáo dục nhân sự tăng do trường CMC UNI bổ sung nhân sự phục vụ đào tạo. Các khối còn lại tối ưu nguồn lực bảo đảm năng suất lao động.

☞ Quỹ lương thực hiện trong năm của Tập đoàn như sau:

STT	Các khối	Năm 2022	Năm 2021	KH 2022	%TT	%KH
1	Khối Công nghệ & Giải pháp	235.434	219.989	263.933	7%	89%
2	Khối Kinh doanh quốc tế	931.010	540.039	870.768	72%	107%
3	Khối Hạ tầng số	415.973	339.646	439.797	22%	95%
4	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	37.804	1.982	49.735	1807%	76%

5	Kinh doanh khác	53.006	46.453	72.315	14%	73%
	Tổng	1.673.227	1.148.109	1.696.548	46%	99%
	<i>Thu nhập bình quân /người /tháng</i>	28	26	27	9%	105%

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Tiếp tục tái cấu trúc các đơn vị thành viên theo định hướng chiến lược 2021 – 2025. Bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý.

Chú trọng công tác cải tiến liên tục các chính sách phúc lợi cho người lao động, duy trì và nâng cao xếp hạng trong danh sách "Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam" do Anphabe khảo sát hàng năm. Lắng nghe và đáp ứng nhu cầu của người lao động, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh và suy thoái kinh tế toàn cầu, công ty đã nỗ lực để đảm bảo an toàn, ổn định cuộc sống cho người lao động và gia đình.

PHẦN II - KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

I ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu vị thế Tập đoàn tới năm 2025

Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân >25%/năm.

2. Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

☞ Khối Công nghệ & Giải pháp

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam:

- Phục vụ TOP 500 doanh nghiệp công và tư tại VN.
- Định hình thị trường Dịch vụ Quản trị Cloud và SaaS mới ở Việt Nam.
- Dẫn đầu thị trường an ninh mạng.

☞ Khối Hạ tầng số

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ hội tụ B2B hàng đầu tại Việt Nam:

- TOP 3 doanh nghiệp hàng đầu trong kết nối B2B cho SME.
- TOP 1 trong Data Center & Cloud.

☞ Khối Kinh doanh Quốc tế

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ IT offshore hàng đầu tại châu Á và xa hơn:

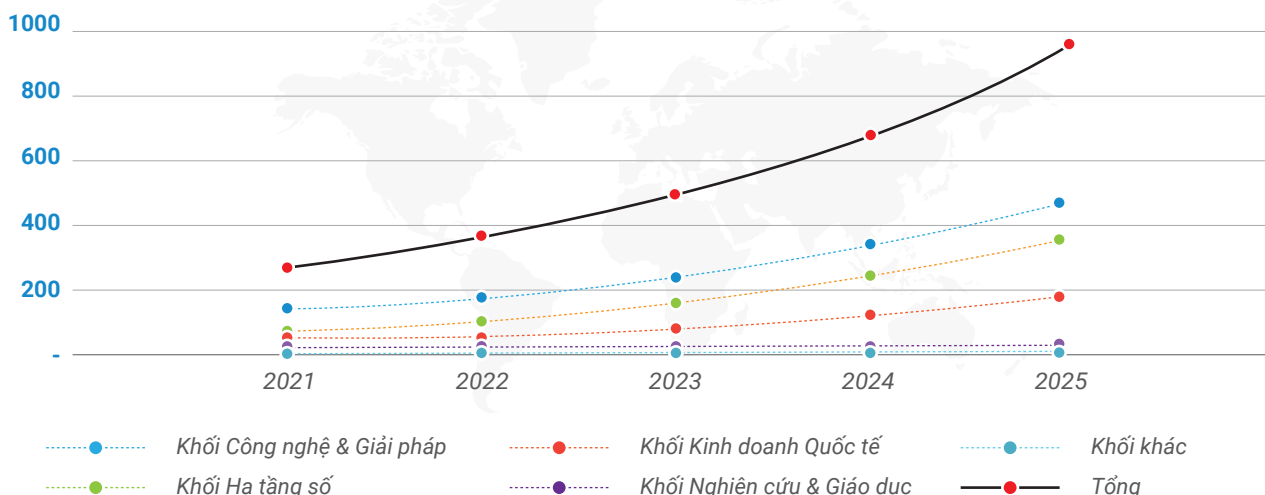
- Nắm bắt nhu cầu dịch vụ số rộng lớn tại châu Á từ các nhà cung cấp dịch vụ Global IT.
- Phát triển mạng lưới offshoring IT mở rộng tại 4 nước châu Á.
- Mở rộng sang các nước khác ở Hoa Kỳ-EU.

☞ Khối Nghiên cứu & Giáo dục

- Trường Đại học CMC là một trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực với các ngành công nghệ, kỹ thuật và kinh doanh là trọng điểm.
- 2022 - 2033: Phát triển theo định hướng ứng dụng, đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước; các chương trình đào tạo và Trường đạt chuẩn kiểm định quốc tế.
- 2033 - 2043: Phát triển theo đại học định hướng nghiên cứu, đạt quy mô từ 20 đến 30 nghìn sinh viên.
- 2043 trở đi: Hướng tới trở thành đại học nghiên cứu.

☞ Khối hỗ trợ

- Triển khai văn phòng chuyển đổi số.
- Tăng cường tổ chức và quản trị.
- Cải thiện hiệu quả và năng lực của lực lượng bán hàng.
- Xây dựng nguồn nhân lực hiệu quả và động cơ phát triển tay nghề cao.



II KẾ HOẠCH KINH DOANH 2023

1. Tình hình kinh tế vĩ mô 2023

Chỉ tiêu	TH các mục tiêu kinh tế vĩ mô 2022	Kinh tế vĩ mô 2023	Thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ 06 tháng đầu năm
Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) (*)	8,02%	6,5%	3,72%
Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân (*)	3,15%	4,5%	3,29%
Lạm phát (*)	2,59%	5%-6%	4,74%
Lãi suất tái cấp vốn %/năm (**)	6%	6%	4,5%
Lãi suất huy động (kỳ hạn 12 tháng)	7,80%	8,30%	7,4% - 8,1%
Tỷ giá (USD/VND)	23.633	23.800	23.750
Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (tỷ USD) (*)	371	393	164,45
Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa (tỷ USD) (*)	360	382	152,2
Tăng trưởng tín dụng (***)	14,5%	14 - 15%	3,17%
Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)	27,72 tỷ USD	36-38 tỷ USD	13,43%

Nguồn thống kê: (*) Trích dẫn thông tin từ trang web Tổng cục thống kê; (**) Trang web Ngân hàng nhà nước; (***) Trang web báo đầu tư.

🔗 Nhận xét

Điểm tích cực:

- Lạm phát giữ được ở mức thấp
- Chỉ số giá tiêu dùng vẫn trong tầm kiểm soát
- Lãi suất tái cấp vốn tiếp tục giảm
- Tỷ giá ổn định, không biến động nhiều
- Vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam trong nửa đầu năm 2023 đạt hơn 13,43 tỷ USD, bằng 95,7% so với cùng kỳ và tăng 3 điểm phần trăm so với 5 tháng đầu năm.

Điểm lưu ý:

- Tăng trưởng GDP ở mức thấp, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 06 tháng đầu năm ước đạt 164,45 tỷ USD, giảm 12,1% so với cùng kỳ năm trước
- Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 152,2 tỷ USD, giảm 18,2% so với cùng kỳ năm trước
- Tăng trưởng tín dụng chậm: Room tăng trưởng cả năm từ 14 - 15%. Thực tế 06 tháng đầu năm mới đạt 3,17%.

2. Kế hoạch tài chính 2023 hợp nhất

Do tình hình kinh tế vĩ mô và thị trường 2023 còn nhiều thách thức và bất ổn, Ban điều hành trình Cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định sử dụng các kịch bản mục tiêu (Target) hoặc cơ sở (Baseline) theo tình hình thực tế, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông.

a. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

STT	CHỈ TIÊU	KH 2023 (Kịch bản Mục tiêu/ Target)	KH 2023 (Kịch bản Cơ sở/ Baseline)	TH 2022	% Tăng trưởng (Kịch bản Mục tiêu/ Target)	% Tăng trưởng (Kịch bản Cơ sở/ Baseline)
1	Doanh thu thuần	10.205.329	9.674.549	8.364.645	22%	16%
1.1	Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)	9.249.250	8.846.166	7.663.640	21%	15%
2	EBITDA	1.125.699	1.040.795	888.340	27%	17%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	484.672	462.618	402.166	21%	15%
4	Lợi nhuận sau thuế	428.117	407.705	355.089	21%	15%

b. Doanh thu, lợi nhuận các Khối năm 2023

Kịch bản Mục tiêu/Target		DOANH THU		LỢI NHUẬN		TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG	
STT	KHỐI	KH 2023	TH 2022	KH 2023	TH 2022	Doanh thu	Lợi nhuận
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	4.481.673	3.686.285	80.769	58.304	19%	87%
II	Khối Kinh doanh quốc tế (*)	1.803.642	1.450.532	207.797	128.346	33%	45%
III	Khối Hạ tầng số	3.286.390	2.704.491	341.712	279.215	22%	22%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	48.971	7.878	-70.227	-47.269	522%	49%
V	Kinh doanh khác	584.654	515.461	12.928	43.038	13%	-70%
VII	Tổng cộng	10.205.329	8.364.645	572.980	461.634	22%	24%
	Kết quả hợp nhất	9.249.250	7.663.640	484.672	402.166	21%	21%

Kịch bản Cơ sở/Baseline		DOANH THU		LỢI NHUẬN		TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG	
STT	KHỐI	KH 2023	TH 2022	KH 2023	TH 2022	Doanh thu	Lợi nhuận
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	4.248.020	3.686.285	69.015	58.304	12%	60%
II	Khối Kinh doanh quốc tế (*)	1.743.642	1.450.532	203.797	128.346	28%	42%
III	Khối Hạ tầng số	3.100.983	2.704.491	332.249	279.215	15%	19%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	48.971	7.878	-70.227	-47.269	522%	49%
V	Kinh doanh khác	532.934	515.461	16.091	43.038	3%	-63%
VII	Tổng cộng	9.674.549	8.364.645	550.925	461.634	16%	19%
	Kết quả hợp nhất	8.846.166	7.663.640	462.618	402.166	15%	15%

(*) Năm 2023 mảng kinh doanh tư vấn ERP được chuyển từ khối Kinh doanh quốc tế sang khối Công nghệ & Giải pháp

c. Kế hoạch đầu tư

STT	CHỈ TIÊU	KH 2023 (Kịch bản Mục tiêu/ Target)	KH 2023 (Kịch bản Cơ sở/ Baseline)	TH 2022	% Tăng trưởng (Kịch bản Mục tiêu/ Target)	% Tăng trưởng (Kịch bản Cơ sở/ Baseline)
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	10.026	8.237	39.834	-75%	-79%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	129.487	129.487	88.946	46%	46%
III	Khối Hạ tầng số	501.507	419.507	243.531	106%	72%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	48.906	48.906	27.260	79%	79%
V	Kinh doanh khác	1.270.579	1.245.579	115.629	999%	977%
	TỔNG CỘNG	1.960.505	1.851.716	515.200	281%	259%

🌀 **Khối Công nghệ & Giải pháp :**

Các dự án đầu tư vào sản phẩm công nghệ, không gian làm việc cho nhân viên.

🌀 **Khối Kinh doanh quốc tế:**

Đầu tư vào không gian và thiết bị làm việc cho nhân viên, các hệ thống chuyển đổi số nội bộ, thành lập VPĐD/chi nhánh tại quốc gia khác;

🌀 **Khối Hạ tầng số:**

Đầu tư mở rộng DC Tân Thuận tầng 1, tầng 2, và đầu tư phát triển mạng theo nhu cầu kinh doanh khách hàng.

🌀 **Khối Nghiên cứu & Giáo dục:**

Đầu tư cơ sở vật chất cho CMC Uni.

🌀 **Kinh doanh khác:**

Các dự án dự kiến thực hiện năm 2023 như sau: Dự án Hòa Lạc, Dự án Starlake, dự án Đà Nẵng, hoàn thiện dự án CCS Tân Thuận.

3. Kế hoạch nhân sự

STT	CHỈ TIÊU	KH 2023 (Kịch bản Mục tiêu/ Target)	KH 2023 (Kịch bản Cơ sở/ Baseline)	TH 2022	% Tăng trưởng (Kịch bản Mục tiêu/ Target)	% Tăng trưởng (Kịch bản Cơ sở/ Baseline)
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	793	775	782	1%	-1%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	4.154	3.647	3.039	37%	20%
III	Khối Hạ tầng số	1.439	1.381	1.304	10%	6%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	171	171	130	32%	32%
V	Kinh doanh khác	174	174	157	11%	11%
	TỔNG CỘNG	6.731	6.148	5.412	24%	14%

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch 2023, kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2023

TM. Ban điều hành
Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Nguyễn Trung Chính



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Kết quả kinh doanh năm 2022

Bước qua một năm tài chính 2022 với nhiều thách thức của nền kinh tế Việt Nam và thế giới, tuy nhiên Tập đoàn Công nghệ CMC đã vững vàng vượt qua những khó khăn, liên tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, về cơ bản hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Theo đó, CMC thực hiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông đã thông qua đầu năm với kết quả như sau:



Tổng doanh thu thuần hợp nhất

(sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)

7.663 TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 21,8% so với năm 2021
đạt 96,5 % kế hoạch



Lợi nhuận trước thuế hợp nhất

402 TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 9,1% so với năm 2021
đạt 109 % kế hoạch



Lợi nhuận sau thuế hợp nhất

355 TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 11,8% so với năm 2021
đạt 111 % kế hoạch



Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ

219 TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 30,7% so với năm 2021

Tổng số nhân sự tới 31/03/2023: **5.412 nhân sự** (bao gồm Công ty NetNam)

Với kết quả đạt được năm 2022, CMC đang tiếp tục với lộ trình thực hiện chiến lược 2021 – 2025, theo đó trở thành doanh nghiệp số toàn cầu với đẳng cấp quốc tế, dẫn đầu về chuyển đổi số, dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới; trở thành nhà cung cấp số 1 các giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông cốt lõi; đồng thời tư vấn và triển khai chuyển đổi số thành công cho các khách hàng trong và ngoài nước và đạt được doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2025.

2. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng

CMC Creative Space Tân Thuận

Tháng 04/2022, Tổ hợp văn phòng – trung tâm dữ liệu CMC Creative Space tại Khu chế xuất Tân Thuận đã chính thức đi vào hoạt động giai đoạn 1 với 1 Tòa văn phòng (Tòa A) và 1 Tòa Data Center.

Tháng 08/2022 CMC Telecom, công ty thành viên của Tập đoàn Công nghệ CMC, đã tổ chức Lễ khai trương Data Center (DC) Tân Thuận, trung tâm dữ liệu hiện đại, an toàn nhất Việt Nam và khu vực APAC. Tới tham dự Lễ khai trương Data Center Tân Thuận có Chủ tịch nước, lãnh đạo các Bộ, ban, ngành, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ... DC Tân Thuận mang đến khả năng kết nối và cung cấp dịch vụ tốt hơn cho doanh nghiệp với hệ thống 1.200 tủ mạng (rack) công suất cao lên tới 20kw/rack trong khu vực rộng 10.000 m². Đây là Data Center được B-Barcelona Singapore thiết kế tuân thủ theo các tiêu chuẩn khắt khe nhất cho một DC hiện đại như PCI DSS, TVRA (Threat Vulnerability & Risk Assessments), ISO 27001:2013/ ISO 9001:2015... và đặc biệt Data Center Tân Thuận là DC đầu tiên và duy nhất Việt Nam được cấp chứng chỉ Uptime Tier III cho cả Thiết kế và Xây dựng. Giai đoạn 2 của dự án, 01 Tòa văn phòng còn lại (Tòa B) sẽ được hoàn thiện MEP trong năm tiếp theo.

CMC Creative Space Hòa Lạc

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tổ hợp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo CMC Hòa Lạc, trong năm tài chính 2022 công ty đã tiến hành triển khai các thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật. Ngày 12/04/2023 đại diện Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc đã trao quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư cho dự án tổ hợp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo CMC.

Tổ hợp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo CMC Creative Space Hòa Lạc (CCS Hòa Lạc) có diện tích đất xây dựng là 3,88 ha với tổng vốn đầu tư hơn 2 nghìn tỷ đồng. Với tổng diện tích sử dụng dự kiến 62.000 m² cùng thiết kế không gian làm việc cho 2.365 nhân sự, CCS Hòa Lạc khi được khai thác vận hành dự kiến vào Quý I năm 2026 sẽ cung cấp cho thị trường các sản phẩm, dịch vụ về: Công nghệ lõi có khả năng chuyển giao trong các lĩnh vực công nghệ cao như AI, ML, Big Data, IoT, Cyber Security; các nền tảng phục vụ Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; hạ tầng số công nghệ cao, dịch vụ công nghệ điện toán đám mây, an ninh an toàn thông tin, sản phẩm phần mềm,...

CMC Creative Space Hà Nội

Khởi động từ năm tài chính 2021 với việc đàm phán với Công ty TNHH Phát triển THT để nhận chuyển nhượng ô đất. Trong năm tài chính 2022 công ty đã triển khai các thủ tục pháp lý với các cơ quan quản lý chuyên môn của nhà nước. Vào tháng 6/2023 vừa qua, UBND TP Hà Nội đã chính thức ban hành quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư thực hiện dự án Tổ hợp không gian sáng tạo CMC tại Hà Nội – CMC Creative Space Hanoi tại ô đất B2CC3 thuộc dự án khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây. Dự án Tổ hợp không gian sáng tạo CMC tại Hà Nội – CMC Creative Space Hanoi có tổng vốn đầu tư dự kiến là 1.789 tỷ đồng. Mục tiêu dự án là đầu tư, xây dựng, quản lý và vận hành một Khu phức hợp văn phòng, trung tâm thương mại 23 tầng với diện tích 1,13ha.

CMC Creative Space Đà Nẵng

Công ty vẫn đang triển khai các thủ tục pháp lý theo hướng dẫn của các Sở ban ngành của UBND TP Đà Nẵng, dự kiến Doanh nghiệp sẽ tiến hành thủ tục đấu giá Dự án trong năm nay.

3. Khối Nghiên cứu & Giáo dục tiềm năng

01/2022, Tập đoàn Công nghệ CMC hoàn thành công tác M&A Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu. Tháng 07/2022 Trường được chính thức đổi tên thành Trường Đại học CMC.

Ngày 17/11/2022, Lễ ra mắt Trường Đại học CMC – Mô hình Đại học số đầu tiên của Việt Nam và Khai giảng Khóa 1 năm học 2022 – 2023 với thông điệp “Tương lai Số từ con người Số” đã diễn ra. Tham dự sự kiện có lãnh đạo Bộ TT&TT, Bộ KH&ĐT, Bộ GD&ĐT; đại diện các Vụ, Ban, Ngành thuộc Bộ GD&ĐT; lãnh đạo các Sở GD&ĐT; Ban giám hiệu các Trường đại học, trường THPT khu vực Hà Nội và các tỉnh phía Bắc; lãnh đạo UBND thành phố Hà Nội; Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam. Trong năm học đầu tiên, trường đã tuyển sinh 345 sinh viên với 5 ngành đào tạo: Công nghệ thông tin, Quản trị kinh doanh, Thiết kế đồ họa, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc. Đây là sự kiện khởi đầu quan trọng trong tiến trình phát triển của Nhà trường, đánh dấu sự ra mắt chính thức đầu tiên của Trường Đại học CMC với vai trò “mô hình đại học số” tiên phong.

Được định hướng phát triển từ xây dựng “Đại học thông minh, đổi mới sáng tạo” trong giai đoạn 2022 – 2032, bước sang phát triển “Đại học nghiên cứu” từ năm 2033, vươn tới “Đại học đẳng cấp quốc tế” (World class university) từ năm 2043, mục tiêu hàng đầu của Nhà trường là trở thành một Đại học công nghệ với các lĩnh vực đào tạo thế mạnh là Khoa học máy tính, Hệ thống thông tin, Điện tử – viễn thông và các lĩnh vực khác gắn với yêu cầu phát triển khoa học công nghệ và kinh tế số của cả nước, với quy mô cỡ trung từ 20 đến 30 nghìn sinh viên vào năm 2043.

Cùng năm trong Khối Nghiên cứu & Giáo dục, Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC đã có bước chuyển mình lớn khi xây dựng được 20 công nghệ lõi, từ đó phát triển ra được hệ sinh thái AI phục vụ cho chuyển đổi số.

Việc hình thành Khối Nghiên cứu & Giáo dục sẽ hứa hẹn là hướng chiến lược phát triển của CMC, một bước tiến lớn trong tầm nhìn phát triển lâu dài của Tập đoàn.

4. Go Global – Vươn ra thế giới: Chiến lược trọng tâm mang lại thành quả ấn tượng













Mới chỉ thành lập được 6 năm, CMC Global đã có những bước phát triển rực rỡ, trở thành công ty tên tuổi, trong nhóm dẫn đầu trong lĩnh vực xuất khẩu phần mềm và dịch vụ CNTT, hiện thực hóa khát vọng đưa các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ CNTT của Việt Nam ra thị trường Quốc tế.

Liên tục tìm kiếm thị trường mới, mở rộng phương án hợp tác là hướng đi CMC Global đã và đang áp dụng để từ văn phòng đầu tiên tại Yokohama Nhật Bản năm 2017 đến nay, công ty đã hiện diện tại nhiều thị trường lớn với các sản phẩm nổi bật như cung cấp ứng dụng bệnh viện khắp Hàn Quốc, hợp tác chặt chẽ với một trong những tập đoàn công nghệ hàng đầu để ứng dụng các công nghệ mới như AI, Big Data, IoT... đáp ứng nhu cầu của nhiều khách hàng. Tại Trung Quốc, công ty hợp tác với doanh nghiệp bản địa lớn cung cấp giải pháp eKYC (xác thực khách hàng điện tử) cho các ngân hàng hay giải pháp Embedded Testing cho các ứng dụng trình điều khiển trong xe cho thương hiệu ô tô hàng đầu. Công ty cũng đồng hành cùng những khách hàng lớn trong mảng Fintech để phát triển các hệ thống tài chính của tương lai...

Năm 2022, Khối Kinh doanh quốc tế đã đạt kết quả ấn tượng với doanh thu hơn 1.450 tỷ đồng tăng trưởng 62% so với cùng kỳ năm 2021, có hơn 500 đối tác, khách hàng từ các thị trường quốc tế, trong đó nhiều doanh nghiệp, tập đoàn thuộc danh sách Forbes 500. Công ty hiện đang có hơn 3.000 nhân viên làm việc tại 10 văn phòng ở Việt Nam và các thị trường lớn trên thế giới. Đây là cũng là năm thứ 4 liên tiếp CMC Global đạt giải thưởng Sao Khuê của Hiệp hội Vinasa ở hạng mục “Dịch vụ Gia công xuất khẩu phần mềm” trong 6 năm hoạt động của mình.

5. Thành tựu & Giải thưởng

Trong năm 2022 CMC cũng đạt được nhiều giải thưởng uy tín khẳng định năng lực công nghệ, quy mô của Tập đoàn:



-  Chủ tịch CMC được vinh danh “Top 10 Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu 2022”.
-  Tập đoàn Công nghệ CMC được vinh danh với 2 giải thưởng từ Asian Technology Excellence Awards 2022.
-  CMC được vinh danh Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2022.
-  Thương hiệu mạnh Việt Nam 2022.
-  Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.
-  Top Doanh nghiệp nền tảng số tiêu biểu năm 2022.
-  7 sản phẩm của CMC được vinh danh "Top Công nghiệp 4.0 Việt Nam".
-  Tháng 6, CMC được Vietnam Report xếp hạng Top 05 công ty CNTT & Viễn thông uy tín của Việt Nam 2023.
-  CMC Global nhận giải thưởng TOP 10 Sao Khuê 2022 - Hạng mục “Dịch vụ xuất khẩu phần mềm.
-  Nền tảng Cloud của CMC nhận giải Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2022.
-  CMC Telecom nhận giải thưởng quốc tế Frost & Sullivan 2022.
-  DC Tân Thuận Giải thưởng Trung tâm dữ liệu tốt nhất Việt Nam 2022.
-  CMC Telecom được vinh danh Top 03 nền tảng tiêu biểu Bộ Thông tin & Truyền thông.
-  CMC Telecom - Top 10 nhà cung cấp giải pháp hạ tầng số hàng đầu APAC 2022.
-  CMC Cyber Security nhận danh hiệu “Chìa khóa vàng 2022.
-  CMC ATI vừa đạt Top 01 tại Hội thi Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo năm 2022.

và nhiều giải thưởng do các Bộ, ban, ngành, các hãng đối tác công nghệ trao tặng.

6. Đóng góp thể hiện trách nhiệm cộng đồng (CSR)

Với hơn 30 năm hoạt động và phát triển, Tập đoàn CMC đã chứng tỏ là một doanh nghiệp năng động, thể hiện qua các hoạt động văn hóa, thể thao, tinh thần của cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn. Các hoạt động liên hoan văn nghệ, thi đấu thể thao như bóng đá, tennis, golf, chạy marathon hay các cuộc thi ảnh, làm clip ca nhạc... đều được tổ chức hàng năm trong các dịp kỉ niệm thành lập Tập đoàn. Hiện nay, CMC đang xây dựng, duy trì và phát triển văn hóa doanh nghiệp với giá trị cốt lõi là 4C: Creativity (Sáng tạo) – C.Speed (Tốc độ) – Commitment (Cam kết) – Customer Centricity (Hướng khách hàng) nhằm khích lệ nhân viên hiểu và yêu CMC, thống nhất theo hệ văn hóa tư tưởng toàn Tập đoàn, nâng cao hiệu quả công việc.

CMC còn luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao với cộng đồng, với những hoạt động thiện nguyện thiết thực, đóng góp vào công cuộc phát triển ngành CNTT, cũng như góp phần phát triển kinh tế - xã hội cả nước :

-  Tháng 05/2022, với giải chạy CMC Speed Up, Tập đoàn CMC đã ủng hộ 290.000.000 VNĐ tương đương 29 ca phẫu thuật cho các em sút môi hở hàm ếch thông qua Quỹ Operation Smile.
-  Tháng 01/2023, đại diện cho Tập đoàn Công nghệ CMC đã cùng các nhà hảo tâm trên địa bàn quận trao trợ cấp thường xuyên cho 41 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trợ cấp đột xuất cho 80 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 326 triệu đồng nhân dịp Tết Quý Mão.

Hội đồng quản trị ghi nhận kết quả hoạt động và nỗ lực của Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- ☞ Thực hiện nghiêm túc và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty
- ☞ Thực hiện đầy đủ và đúng hạn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- ☞ Công tác giám sát, hỗ trợ và chỉ đạo các công ty thành viên trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý.
- ☞ Giám sát và thúc đẩy các đơn vị thành viên triển khai chiến lược kinh doanh, chiến lược chức năng, chiến lược sản phẩm, dịch vụ nhằm nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra cho năm 2022, là tiền đề và nền tảng phát triển bền vững cho mục tiêu chiến lược 5 năm 2021 – 2025 đã được công bố.
- ☞ Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo công ty hoạt động theo định hướng chiến lược đã đề ra.

Do tình hình kinh tế vĩ mô và thị trường 2023 còn nhiều thách thức và bất ổn, Công ty xây dựng hai kịch bản tăng trưởng Doanh thu và Lợi nhuận ở mức 15% đến 21%. Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị dựa vào tình hình thực tế có sự điều chỉnh phù hợp các chỉ tiêu kế hoạch 2023 nhằm đảm bảo lợi ích cho Cổ đông.

Hướng tới mục tiêu công ty số toàn cầu quy mô tỷ đô vào năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục giám sát và thúc đẩy mạnh mẽ 20 bước chuyển lớn Big Moves. Theo đó, sẽ có sự chuyển dịch doanh thu số mạnh mẽ với tỷ trọng 30-40% tổng doanh thu trong 3 năm tới đây. Doanh thu số sẽ đến từ các dịch vụ then chốt như Data Center, các giải pháp trên nền tảng điện toán đám mây Cloud bao gồm các giải pháp riêng của CMC cũng như phân phối các giải pháp đối tác IaaS; PaaS và SaaS; các dịch vụ quản trị đám mây và hiện đại hóa hạ tầng IT truyền thống (từ middleware, frontend cho tới backend). Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để thương mại hóa và cung cấp ra thị trường.

Hội đồng quản trị CMC sẽ vẫn tiếp tục chú trọng đến yếu tố an toàn, khả thi, cố gắng thực hiện những mục tiêu đã đề ra, hạn chế tối đa những rủi ro, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

Trên đây là báo cáo về các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023. Chúng tôi cùng với Ban Điều hành và toàn thể CBNV tập đoàn đã, đang và sẽ nỗ lực hết mình, nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2023. Chúng tôi trân trọng cảm ơn và hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong các năm tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2023

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Trung Chính



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

ÔNG NGUYỄN TRUNG CHÍNH
Chủ tịch HĐQT



ÔNG NGUYỄN PHƯỚC HẢI
Thành viên HĐQT



ÔNG NGUYỄN MINH ĐỨC
Thành viên HĐQT



ÔNG TRƯƠNG TUẤN LÂM
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG NGUYỄN DANH LAM
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG HÀ THẾ VINH
Thành viên Hội đồng quản trị



ÔNG LÊ VIỆT HÀ
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG LEE JAY SEOK
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG KIM JUNG WUK
Thành viên HĐQT độc lập



a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 13/09/2022 và kết quả phát hành CP ESOP

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (*)
Mr. Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	1.171.385	0,78%
Mr. Nguyễn Phước Hải	Thành viên	3.479.995	2,31%
Mr. Nguyễn Minh Đức	Thành viên	0	0,00%
Mr. Trương Tuấn Lâm	Thành viên	0	0,00%
Mr. Nguyễn Danh Lam	Thành viên	0	0,00%
Mr. Lê Việt Hà	Thành viên	0	0,00%
Mr. Hà Thế Vinh	Thành viên	0	0,00%
Mr. Kim Jung Wuk	Thành viên	0	0,00%
Mr. Lee Jay Seok	Thành viên	0	0,00%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**☞ Ban kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro:**

Số lượng thành viên: 07 Nhân sự, trong đó bao gồm: 01 trưởng ban, 01 trưởng nhóm KTNB, 02 chuyên viên KTNB, 01 trưởng nhóm QTRR, 02 chuyên viên QTRR.

Chức năng nhiệm vụ: Tham mưu cho Hội đồng quản trị và thực hiện công tác: Lập kế hoạch cho các hoạt động kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro ở cấp Tập đoàn và Công ty thành viên căn cứ vào chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh; Thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm toán nhằm đánh giá và xác nhận tính đúng đắn, trung thực và hợp pháp của các số liệu, thông tin, tài liệu được kiểm tra; tính hiện hữu và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Thực hiện giám sát sự tuân thủ của bộ máy quản trị theo các quy chế, quy định và quy trình của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Đề xuất và tư vấn giải pháp, biện pháp để khắc phục sai sót, vi phạm, cải tiến và hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ, hệ thống Quản trị rủi ro nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, năng lực tổ chức, hệ thống quy trình nội bộ, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các hoạt động Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

☞ Văn phòng Hội đồng Quản trị:

Số lượng thành viên: 03 Nhân sự, bao gồm: 01 Chánh Văn phòng, 01 Chuyên viên và 01 Thư ký HĐQT.

Giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty trong việc tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường, lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản khi cần thiết, soạn thảo và ban hành các văn bản, tài liệu của HĐQT tuân thủ các quy chế hoạt động nội bộ, Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác. Văn phòng Hội đồng Quản trị cũng là đầu mối phụ trách công tác quan hệ cổ đông và quản lý cổ phần cổ phiếu của công ty. Văn phòng Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm chính trong việc phối hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty. Văn phòng Hội đồng Quản trị cũng là kênh liên lạc giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát với Ban Điều hành và các ban chức năng của công ty.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
06/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	Bổ nhiệm vị trí Phó Tổng giám đốc/Giám đốc quản trị đối với ông Phạm Ngọc Bắc và Phó Tổng giám đốc đối với ông Phạm Văn Trung tại Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS)
07/2022/NQ-HĐQT	04/05/2022	Ban hành Bảng cơ cấu phân cấp ủy quyền giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC và Công ty TNHH Education
08/2022/NQ-HĐQT	24/05/2022	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc tại Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC Telecom

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
09/2022/NQ-HĐQT	25/05/2022	Họp HĐQT Quý I/2022
10/2022/NQ-HĐQT	15/06/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
11/2022/NQ-HĐQT	15/06/2022	Bổ sung ngành nghề kinh doanh CMC Consulting
12/2022/NQ-HĐQT	22/06/2022	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án CMC Hòa Lạc
13/2022/NQ-HĐQT	06/07/2022	Thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát CMC Telecom
14/2022/NQ-HĐQT	06/07/2022	Sửa đổi bổ sung điều lệ CMC Corp
15/2022/NQ-HĐQT	14/07/2022	Đề cử nhân sự tham gia HĐQT NetNam
16/2022/NQ-HĐQT	25/07/2022	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phát hành từ cổ đông chiến lược
17/2022/NQ-HĐQT	18/07/2022	Xin cấp hạn mức tín dụng toàn Tập đoàn CMC
18/2022/NQ-HĐQT	10/08/2022	Thông qua tài liệu họp ĐHCĐ
19/2022/NQ-HĐQT	19/08/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2021 và trả cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.
20/2022/NQ-HĐQT	19/08/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2021 và trả cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.
21/2022/NQ-HĐQT	09/09/2022	Họp HĐQT Quý II/2022
22/2022/NQ-HĐQT	12/09/2022	Nghị quyết xin cấp hạn mức tín dụng cho toàn Tập đoàn Công nghệ CMC
23/2022/NQ-HĐQT	20/09/2022	Nghị quyết phê duyệt hạn mức vay dài hạn của dự án "Không gian sáng tạo CMC" tại TP.HCM tại VCB chi nhánh Sở giao dịch
24/2022/NQ-HĐQT	26/09/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và trả cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
25/2022/NQ-HĐQT	02/11/2022	Sửa đổi, bổ sung Quy chế phát hành cổ phần cho CBNV
26/2022/NQ-HĐQT	18/10/2022	Phương án chia quỹ thưởng năm 2020&2021 cho HĐQT và BKS
27/2022/NQ-HĐQT	18/10/2023	Điều chỉnh thu nhập BĐH CMC Corp và CTTV năm 2022
28/2022/NQ-HĐQT	09/11/2022	Mua lại cổ phần CMC Telecom mà CMC TS sở hữu
29/2022/NQ-HĐQT	08/11/2022	Họp Hội đồng quản trị Quý III/2022
30/2022/NQ-HĐQT	22/11/2022	Sửa đổi và tiếp tục thế chấp tài sản
31/2022/NQ-HĐQT	02/12/2022	Phê duyệt Thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận Đăng ký Hoạt động Khoa học và công nghệ của Viện nghiên cứu Ứng dụng công nghệ CMC
32/2022/NQ-HĐQT	06/12/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022.
33/2022/NQ-HĐQT	13/12/2022	Thay đổi nhân sự tham gia Ban kiểm soát CMC Consulting
34/2022/NQ-HĐQT	30/12/2022	Tái bổ nhiệm TGD CMC Telecom
01/2023/NQ-HĐQT	28/02/2023	Thành lập Công ty TNHH CMC Investment quản lý Quỹ sáng tạo CMC để đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
02/2023/NQ-HĐQT	28/02/2023	"Ban hành Quy chế quản lý đầu tư – Bản sửa đổi lần 3, Quy chế Mua bán & Sáp nhập"
03/2023/NQ-HĐQT	02/03/2023	Họp HĐQT Quý IV 2022
04/2023/NQ-HĐQT	23/03/2023	Chuyển nhượng cổ phần CMC Telecom mà CMC Corp sở hữu sang cho CMC TS
05/2023/NQ-HĐQT	31/03/2023	Gia hạn nhiệm kỳ các chức danh lãnh đạo CMC Corp

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Trong năm tài chính 2022, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty đã tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ hàng quý và cho ý kiến đối với các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Chi tiết số lượng và nội dung các cuộc họp, xin ý kiến bằng văn bản, Quý cổ đông vui lòng tham khảo tại Mục V.1.c Hoạt động của Hội đồng quản trị.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

NGUYỄN MINH TUỆ
Trưởng BKS



NGUYỄN THÀNH NAM
Thành viên BKS



NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG
Thành viên BKS



Thành viên BKS	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu %
Nguyễn Minh Tuệ	Trưởng BKS (Bổ nhiệm ngày 09/08/2022)	6.500	0%
Nguyễn Thành Nam	Thành viên BKS	0	0%
Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên BKS	0	0%
Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng BKS (Từ nhiệm từ 23/06/2022)	0	0%

b) Các hoạt động chính của Ban kiểm soát 2022:

- ☞ Giám sát các hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- ☞ Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị về kế hoạch, kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con trong tập đoàn CMC và triển khai các công tác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- ☞ Thẩm định, đánh giá định kỳ báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý và năm 2022 của Công ty.
- ☞ Xem xét, đánh giá các giao dịch với các bên liên quan theo quy định.
- ☞ Phối hợp làm việc với bộ phận kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro để rà soát và đánh giá hiệu quả, hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ và đưa ra các kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung và nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

Các phiên họp của Ban Kiểm soát:

Phiên 01, ngày 09/08/2022

- Bầu ông Nguyễn Minh Tuệ làm Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

Phiên 02, ngày 08/12/2022

- Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC.

Phiên 3, ngày 04/07/2023

- Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát tham dự và tham gia thảo luận trực tiếp tại 4 cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2022 về đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư hàng quý và kế hoạch cho các quý tiếp theo.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC & BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN

a, Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao cố định:

(*) Thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân, Đơn vị: VND

Họ tên	Chức vụ	Thù lao năm 2021 (*)
I. Hội đồng quản trị		
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	118.800.000
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên	79.200.000
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên	79.200.000
Ông Lê Việt Hà	Thành viên	79.200.000
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên	79.200.000
Ông Jeong Sam Yong	Thành viên	26.400.000
Ông Kim Jung Wuk	Thành viên	79.200.000
Lee Jay Seok	Thành viên	39.600.000
II. Ban Kiểm soát		
Ông Nguyễn Minh Tuệ	Trưởng Ban kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 27/7/2022)	66.400.000
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên	60.000.000
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng Ban kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 27/7/2022)	33.200.000

Thưởng:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/07/2022, tổng quỹ thưởng do hoàn thành 90%-100% kế hoạch về lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2021 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 2.830.606.085 đồng. Công ty đã tiến hành phân phối quỹ thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát căn cứ vào quá trình tham gia và đóng góp trong hoạt động của HĐQT.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thành viên BKS của CMC là Phó trưởng Ban đầu tư tại Agribank, người đại diện phần vốn góp của Agibank tại CMC	3.127.330	2,78%	0	0%	Từ 05/05/2022 đến 03/06/2022: Bán 220.300 Cổ phiếu
						Từ 05/05/2022 đến 23/09/2022: Bán 2.907.000 Cổ phiếu
						Ngày 13/9/2022: Nhận 10 Cổ phiếu trả cổ tức năm 2021
						Ngày 07/2/2023: Bán 40 Cổ phiếu
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ DTSC	Ông Nguyễn Minh Đức - Thành viên HĐQT của CMC là Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật tại DTSC	144.390	0,14%	170.444	0,11%	Từ 31/05/2022 đến 29/06/2022: Bán 1.500 Cổ phiếu
						Từ 13/09/2022 nhận 53.754 Cổ phiếu trả cổ tức năm 2021
						Từ 23/03/2023 đến 21/04/2023: Bán 26.200 Cổ phiếu
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	823.562	0,76%	1.171.385	0,78%	Nhận cổ tức năm 2021 và Mua CP phát hành theo chương trình ESOP
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT /Giám đốc quản trị	2.522.160	2,31%	3.479.995	2,31%	Nhận cổ tức năm 2021 và Mua CP phát hành theo chương trình ESOP
Ông Hồ Thanh Tùng	Tổng Giám đốc	0	0%	37.700	0,03%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Ông Ngô Trọng Hiếu	Phó Chủ tịch cấp cao	0	0%	24.600	0,01%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP
Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính	57.906	0,05%	94.089	0,01%	Nhận cổ tức năm 2021 và mua CP phát hành theo chương trình ESOP
Ông Nguyễn Minh Tuệ	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0%	6.500	0,00%	Mua CP phát hành theo chương trình ESOP
PYN Elite Fund	Cổ đông lớn	5.834.952	5,35%	9.099.560	6,04%	Nhận CP trả cổ tức năm 2021 và Mua thêm CP tăng tỷ lệ SH

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Tham chiếu mục 32 trong báo cáo tài chính riêng có kiểm toán (trang 38 - 44 của báo cáo)

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm tài chính 2022, CMC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật cũng như quy chế nội bộ về quản trị công ty. Công ty đã sửa đổi và Bổ sung Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và đã được ĐHĐCĐ 2022 nhất trí thông qua. Theo đó, một số quy chế nội bộ phục vụ hoạt động quản trị cũng đã được rà soát, sửa đổi và bổ sung nhằm đáp ứng nhu cầu quản trị và tuân thủ quy định của pháp luật. Công ty đã tiến hành lập và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 đầy đủ và kịp thời.

Trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục tăng cường hiệu quả trong công tác quản trị thông qua việc đào tạo đội ngũ nhân sự, liên tục cập nhật các quy định của pháp luật, quy định và khuyến nghị của các Cơ quan có thẩm quyền.





CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2023.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính riêng cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Điều hành cần phải:

- ☞ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ☞ Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ☞ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính riêng; và
- ☞ Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính riêng của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành, báo cáo tài chính riêng kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 3 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty có các công ty con như được trình bày trong báo cáo tài chính riêng. Công ty đã lập báo cáo tài chính riêng này nhằm đáp ứng các yêu cầu về công bố thông tin, cụ thể là theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC - Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Cũng theo quy định tại văn bản này, Công ty đã lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2023 đề ngày 29 tháng 6 năm 2023.

Người sử dụng báo cáo tài chính riêng nên đọc báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất nói trên để có được đầy đủ thông tin về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con.

Thay mặt Ban Điều hành
Nguyễn Trung Chính
Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 47, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Trịnh Xuân Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
0754-2018-004-1

Nguyễn Thu Hằng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3342-2021-004-1

*Hà Nội, Việt Nam
Ngày 29 tháng 6 năm 2023*

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		742.738.499.288	803.195.713.259
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	46.558.963.158	61.433.669.139
111	1. Tiền		6.558.963.158	25.262.521.049
112	2. Các khoản tương đương tiền		40.000.000.000	36.171.148.090
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5	386.000.000.000	429.513.076.626
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		386.000.000.000	429.513.076.626
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		307.215.706.080	293.366.950.823
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	17.310.836.286	14.477.630.597
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	2.324.049.071	17.094.533.591
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	33.869.000.000	32.776.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	265.279.019.121	240.585.985.033
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(11.567.198.398)	(11.567.198.398)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		2.963.830.050	27.076.639.169
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.173.742.502	810.587.358
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		1.790.087.548	17.208.754.488
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		-	862.674.825
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.066.977.934.424	1.896.399.793.945
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		104.075.900.000	141.867.370.000
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	32	99.075.900.000	136.867.370.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	8	5.000.000.000	5.000.000.000
220	II. Tài sản cố định		684.118.420.894	202.480.294.807
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	679.492.285.405	197.216.273.280
222	Nguyên giá		899.594.483.967	379.834.799.535
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(220.102.198.562)	(182.618.526.255)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	4.626.135.489	5.264.021.527
228	Nguyên giá		26.554.473.204	26.115.153.204
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(21.928.337.715)	(20.851.131.677)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		143.617.722.294	665.417.573.391
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	143.617.722.294	665.417.573.391
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	14	1.053.567.720.593	878.522.958.534
251	1. Đầu tư vào công ty con		1.109.008.776.974	930.527.522.316
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết		7.258.356.000	7.258.356.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(62.699.412.381)	(59.262.919.782)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
260	V. Tài sản dài hạn khác		81.598.170.643	8.111.597.213
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	81.598.170.643	8.111.597.213
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.809.716.433.712	2.699.595.507.204

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		748.667.468.927	833.077.996.477
310	I. Nợ ngắn hạn		590.400.444.759	421.303.873.899
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	125.255.702.714	128.658.186.961
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	204.031.450	236.244.155
314	3. Phải trả người lao động		2.556.915.940	2.401.761.239
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	17.004.772.352	19.205.028.174
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	29	5.243.942.758	5.498.699.705
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	20	18.994.545.611	63.158.893.136
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	418.369.157.484	198.247.981.276
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22	2.771.376.450	3.897.079.253
330	II. Nợ dài hạn		158.267.024.168	411.774.122.578
337	1. Phải trả dài hạn khác	20	20.156.827.588	7.150.799.250
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21	135.705.388.486	400.558.286.244
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	31.3	1.560.253.455	1.415.262.605
343	4. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	23	844.554.639	2.649.774.479
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.061.048.964.785	1.866.517.510.727
410	I. Vốn chủ sở hữu	24	2.061.048.964.785	1.866.517.510.727
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.505.960.320.000	1.089.988.830.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.505.960.320.000	1.089.988.830.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		331.216.950.400	599.555.780.400
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		223.871.694.385	76.972.900.327
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		5.603.737.946	9.148.548.480
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		218.267.956.439	167.824.351.847
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.809.716.433.712	2.699.595.507.204

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	26.1	221.855.552.594	129.948.082.972
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ [10 = 01 - 02]	26.1	221.855.552.594	129.948.082.972
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	27	96.683.826.859	68.933.558.239
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ [20 = 10 - 11]		125.171.725.735	61.014.524.733
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26.2	251.564.068.591	224.141.948.481
22	7. Chi phí tài chính	28	95.464.974.145	48.707.692.615
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		39.137.423.099	19.841.961.706
25	8. Chi phí bán hàng		158.372.662	82.495.564
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	63.440.429.685	69.307.126.771
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26]		217.672.017.834	167.059.158.264
31	11. Thu nhập khác		1.654.083.223	996.795.761
32	12. Chi phí khác		37.269.087	289.598.518
40	13. Lợi nhuận khác [40 = 31 - 32]		1.616.814.136	707.197.243
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [50 = 30 + 40]		219.288.831.970	167.766.355.507
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.1	875.884.681	-
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	31.3	144.990.850	(57.996.340)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]		218.267.956.439	167.824.351.847

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		219.288.831.970	167.766.355.507
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	10,11	40.616.086.791	10.772.807.219
03	Các khoản trích lập/(hoàn nhập) dự phòng		56.140.884.374	25.949.081.258
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		-	14.972.256
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(251.564.068.591)	(224.852.488.822)
06	Chi phí lãi vay và chi phí phát hành trái phiếu	28	39.324.089.771	20.028.628.378
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		103.805.824.315	(320.644.204)
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		43.728.133.606	(48.006.832.682)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(7.310.400.261)	98.687.435.450
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		(363.155.144)	925.175.608
14	Tiền lãi vay đã trả		(34.350.640.308)	(17.234.930.265)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(862.674.825)	(3.414.064.386)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(32.613.425.024)	(21.887.967.404)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		72.033.662.359	8.748.172.117
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(151.865.868.719)	(222.861.476.913)
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(649.068.680.066)	(483.313.076.626)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		691.488.756.692	789.564.733.859
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(27.619.995.108)	(198.774.692.004)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		98.291.731.943	64.744.233.874
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(38.774.055.258)	(50.640.277.810)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		5.946.000.000	-
33	Tiền thu từ đi vay		459.534.058.663	577.037.017.950
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(513.428.802.745)	(506.380.171.273)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(185.569.000)	(336.026.205)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính		(48.134.313.082)	70.320.820.472
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(14.874.705.981)	28.428.714.779
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		61.433.669.139	33.004.954.360
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	46.558.963.158	61.433.669.139

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

**VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2023.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Điều hành cần phải:

- ☞ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ☞ Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ☞ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ☞ Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 3 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Điều hành
Nguyễn Trung Chính
Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Ngày 29 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 56, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Trịnh Xuân Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
0754-2018-004-1

Nguyễn Thu Hằng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3342-2021-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 29 tháng 6 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.535.833.245.440	3.513.116.361.563
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	371.043.702.907	350.756.710.122
111	1. Tiền		331.043.702.907	240.585.562.032
112	2. Các khoản tương đương tiền		40.000.000.000	110.171.148.090
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		1.237.535.940.406	1.154.624.329.319
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	1.237.535.940.406	1.154.624.329.319
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.559.874.587.051	1.462.786.989.456
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	1.412.958.962.807	1.240.674.877.384
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	55.742.741.456	71.773.486.781
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	143.056.315.786	197.439.615.932
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(51.884.465.742)	(47.110.223.385)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		1.032.744	9.232.744
140	IV. Hàng tồn kho	9	287.691.438.388	461.407.206.346
141	1. Hàng tồn kho		290.560.829.858	463.877.376.819
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.869.391.470)	(2.470.170.473)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		79.687.576.688	83.541.126.320
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	14	57.055.452.671	38.187.047.985
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		21.040.363.118	43.280.885.609
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	1.591.760.899	2.073.192.726
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		3.026.037.895.720	2.742.808.850.012
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		33.197.005.216	27.913.266.835
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	33.197.005.216	27.913.266.835
220	II. Tài sản cố định		2.355.191.222.838	1.460.573.245.671
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	1.898.619.262.139	1.060.758.453.927
222	Nguyên giá		3.337.275.858.391	2.212.592.981.747
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.438.656.596.252)	(1.151.834.527.820)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		-	103.991.316
225	Nguyên giá		-	211.866.857
226	Giá trị hao mòn lũy kế		-	(107.875.541)
227	3. Tài sản cố định vô hình	11	456.571.960.699	399.710.800.428
228	Nguyên giá		643.884.996.104	551.695.047.917
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(187.313.035.405)	(151.984.247.489)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		168.197.170.373	902.936.873.568
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	240.000.000	-
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		167.957.170.373	902.936.873.568
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		81.417.870.550	67.727.037.392
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	13	81.417.870.550	67.727.037.392
260	V. Tài sản dài hạn khác		388.034.626.743	283.658.426.546
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	387.370.379.209	281.815.450.414
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	33.3	281.395.425	800.878.859
269	3. Lợi thế thương mại	15	382.852.109	1.042.097.273
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		6.561.871.141.160	6.255.925.211.575

BẢNG CÂN ĐỐI HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		3.439.128.592.930	3.534.164.147.807
310	I. Nợ ngắn hạn		2.931.044.401.899	2.580.536.477.241
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16.1	806.590.609.484	784.854.930.214
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16.2	100.693.549.007	94.875.515.374
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	43.841.966.173	42.671.792.884
314	4. Phải trả người lao động		220.483.817.300	270.946.424.880
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	570.075.928.992	394.655.029.077
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	191.372.449.669	137.920.931.670
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	86.694.213.159	80.866.708.267
320	8. Vay ngắn hạn	21	882.151.399.256	746.981.326.931
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	22	9.466.490.946	8.495.346.242
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	23	19.673.977.913	18.268.471.702
330	II. Nợ dài hạn		508.084.191.031	953.627.670.566
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	20	32.579.479.843	16.779.512.272
337	2. Phải trả dài hạn khác	19	2.421.157.655	8.011.342.353
338	3. Vay dài hạn	21	442.881.363.105	895.365.593.330
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	33.3	27.488.851.112	28.044.762.113
343	5. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	24	2.713.339.316	5.426.460.498
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.122.742.548.230	2.721.761.063.768
410	I. Vốn chủ sở hữu	25	3.122.742.548.230	2.721.761.063.768
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.505.960.320.000	1.089.988.830.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.505.960.320.000	1.089.988.830.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		331.216.950.400	599.555.780.400
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu khác		328.912.815.733	229.833.072.529
417	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(682.489.229)	403.541.476
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		308.400.731.290	276.848.430.452
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		3.134.202.524	43.334.709.025
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		305.266.528.766	233.513.721.427
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		648.934.220.036	525.131.408.915
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		6.561.871.141.160	6.255.925.211.575

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	27.1	7.668.581.525.819	6.290.873.013.090
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	27.1	4.941.537.239	488.180.142
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ [10 = 01 - 02]	27.1	7.663.639.988.580	6.290.384.832.948
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	28	6.222.802.746.555	5.106.644.455.412
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ [20 = 10 - 11]		1.440.837.242.025	1.183.740.377.536
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27.2	97.907.811.604	92.768.843.638
22	7. Chi phí tài chính	29	125.771.379.672	74.789.329.094
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	13	103.258.041.352	70.751.961.895
24	8. Phần lợi nhuận trong công ty liên kết		33.055.035.856	24.076.681.395
25	9. Chi phí bán hàng	30	566.391.899.339	464.702.792.072
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	478.326.111.772	363.604.772.419
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + 21 - 22 + 24 - 25 - 26]		401.310.698.702	397.489.008.984
31	12. Thu nhập khác	31	5.709.530.076	525.216.206
32	13. Chi phí khác	31	4.854.344.124	29.275.140.450
40	14. (Lỗ)/lợi nhuận khác [40 = 31 - 32]	31	855.185.952	(28.749.924.244)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [50 = 30 + 40]		402.165.884.654	368.739.084.740
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	33.2	47.113.535.275	51.434.076.382
52	17. (Thu nhập)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	33.3	(36.427.567)	407.325.982
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]		355.088.776.946	317.712.334.340
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	25.1	310.516.859.797	241.532.179.280
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	25.1	44.571.917.149	76.180.155.060
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	35	2.041	1.351
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	35	2.041	1.351

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2022

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		402.165.884.654	368.739.084.740
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)		330.866.347.757	234.853.051.458
03	Trích lập dự phòng		14.609.341.936	8.028.413.952
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		282.778.108	2.520.804.945
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(109.822.249.753)	(105.553.318.490)
06	Chi phí lãi vay	29	103.258.041.352	70.751.961.895
20	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		741.360.144.054	579.339.998.500
09	Tăng các khoản phải thu		(90.133.388.103)	(123.654.314.389)
10	Tăng hàng tồn kho		171.844.714.281	(227.829.566.997)
11	Tăng các khoản phải trả		170.930.348.958	588.713.253.434
12	Tăng chi phí trả trước		(124.864.637.486)	(48.300.352.267)
14	Tiền lãi vay đã trả		(94.406.206.068)	(68.128.865.362)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	17	(61.553.773.852)	(50.136.536.596)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(38.531.548.385)	(23.455.955.056)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		674.645.653.399	626.547.661.267
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(402.555.669.445)	(772.378.169.184)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		-	472.125.212
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.889.628.534.381)	(1.385.084.108.385)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.806.716.923.294	1.365.626.829.315
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền thu về)		-	(161.025.829.311)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		98.957.566.584	75.021.372.701
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(386.509.713.948)	(877.367.779.652)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		87.481.974.891	1.894.916.526.835
33	Tiền thu từ đi vay		2.133.538.302.150	(1.841.415.592.503)
34	Tiền trả nợ gốc vay		(2.450.852.460.050)	
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu và cổ đông không kiểm soát		(37.690.475.911)	(131.415.492.722)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính		(267.522.658.920)	443.299.075.620
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		20.613.280.531	192.478.957.235
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		350.756.710.122	158.177.369.944
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(326.287.746)	100.382.943
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	371.043.702.907	350.756.710.122

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính





05.99 1212.23 1186.56 1188.84 1211.14 1217.48 1187

Open High Low Close EMA5 EMA10 EM



108.63 +0.63 107.81

143.71
+5.92
2,233.83
+47.97
31,880.24
+578.54
7,513.44
+122.46
14,175.40
+760.20
20,410.15
-59.91
26,843.07
-158.46